



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ..... tháng 4 năm 2026

## GIẤY XÁC NHẬN

THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Kính gửi: BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM - CTCP

Tên cổ đông:.....

Mã cổ đông:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu/DKKD số:.....cấp ngày.....

tại.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....Fax:.....

- Số cổ phần hiện đang nắm giữ: .....

- Số cổ phần nhận ủy quyền: .....

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết:.....

(Bằng chữ:.....)

Xác nhận sẽ tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam - CTCP tổ chức vào ngày 23/04/2026 tại Hội trường tầng 4, số 48 Tố Hữu, phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội.

Trân trọng /.

**CÓ ĐÔNG**

(Ký và ghi rõ họ tên)

*Giấy xác nhận vui lòng gửi về Tổng công ty trước 17h00 ngày 22/04/2026 theo địa chỉ*

*Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam - CTCP*

*Địa chỉ: Tầng 5, Số 48 Tố Hữu, p. Đại Mỗ, Tp. Hà Nội hoặc Email: [info@vnuvncn.com.vn](mailto:info@vnuvncn.com.vn)*

....., ngày .. tháng 04 năm 2026



**GIẤY ỦY QUYỀN**

**THAM DỰ CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

**Kính gửi: BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026  
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM - CTCP**

Tên cổ đông: .....  
Số CCCD/GCN ĐKKD : ..... ngày cấp .....  
nơi cấp : .....  
Địa chỉ : .....  
Tổng số cổ phần sở hữu : .....  
(Bằng chữ : .....)  
(Sau đây gọi là "Bên ủy quyền")

**ĐỒNG Ý ỦY QUYỀN CHO**

Ông (bà).....  
Số CMND/CCCD..... ngày cấp ..... nơi cấp .....  
Địa chỉ .....  
Số cổ phần ủy quyền: .....  
(Bằng chữ .....)  
(Sau đây gọi tắt là "Bên được ủy quyền")

Thay mặt **Bên ủy quyền** thực hiện các công việc sau với tư cách là đại diện cho số cổ phần ủy quyền nêu trên:

- Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
- Phát biểu ý kiến về các vấn đề thảo luận tại cuộc họp;
- Biểu quyết toàn bộ các vấn đề được đưa ra trình Đại hội đồng cổ đông thông qua;  
(Trường hợp chỉ ủy quyền thông qua một số vấn đề, vui lòng ghi rõ nội dung)
- Ký kết các giấy tờ cần thiết.

Bên được ủy quyền có nghĩa vụ thực hiện đúng nội dung quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông, không được ủy quyền lại cho Bên thứ ba và có trách nhiệm thông báo lại kết quả Đại hội đồng cổ đông cho Bên ủy quyền.

Thời hạn ủy quyền từ ngày ký đến khi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông kết thúc hoặc thay thế bằng văn bản hủy bỏ việc ủy quyền gửi đến Ban tổ chức trước giờ khai mạc.

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Tổng công ty Đầu tư Nước và Môi trường Việt Nam - CTCP, được lập thành 02 (hai) bản, mỗi bên giữ một bản và có giá trị pháp lý như nhau.

Bên ủy quyền cam kết chịu trách nhiệm về mọi hành vi của Bên được ủy quyền trong phạm vi công việc nêu trên.

**BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**BÊN ỦY QUYỀN**

(Ký, ghi rõ họ tên)

*Giấy ủy quyền vui lòng gửi về Tổng công ty trước 17h00 ngày 22/04/2026 theo địa chỉ:*

*Tổng công ty Đầu tư Nước và Môi trường Việt Nam - CTCP*

*Địa chỉ: Tầng 5, Số 48 Tố Hữu, P. Đại Mỗ, Tp. Hà Nội hoặc Email: [info@tyvawscn.com.vn](mailto:info@tyvawscn.com.vn)*





## CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Ngày 23 tháng 4 năm 2026

	Thời gian	Nội dung
	8h00' - 8h30'	Đón tiếp đại biểu và đăng ký các cổ đông
2	8h30' - 8h35'	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông, công bố số lượng cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội
3	8h35' - 8h40'	Chào cờ, tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu
4	8h40' - 8h45'	Thông qua thành phần Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký, Ban Kiểm phiếu biểu quyết
5	8h45' - 8h55'	Thông qua chương trình và quy chế làm việc của ĐHĐCĐ
6	8h55' - 9h10'	Báo cáo của Ban điều hành về kết quả SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026
7	9h10' - 9h25'	Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT
8	9h25' - 9h40'	Báo cáo của Ban Kiểm soát tại ĐHĐCĐ
9	9h40' - 9h45'	Tờ trình của HĐQT về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán
10	9h45' - 9h50'	Tờ trình của HĐQT về phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2025
11	9h50' - 9h55'	Tờ trình của HĐQT về thông qua phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2025 và kế hoạch năm 2026
12	9h55' - 10h00'	Tờ trình của BKS về việc thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2026 của Tổng công ty
13	10h00' - 10h05'	Tờ trình của HĐQT về việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ Tổng công ty
14	10h05' - 10h25'	Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát
15	10h25' - 10h30'	Tờ trình của HĐQT về thông qua chủ trương giao dịch giữa VIWASEEN với Tổng công ty cổ phần VINACONEX và các Công ty thành viên của Tổng công ty cổ phần VINACONEX
16	10h30 - 10h35'	Tờ trình của HĐQT về thông qua chủ trương giao dịch giữa VIWASEEN với các Công ty con, công ty liên kết của VIWASEEN
17	10h35' - 10h50'	GIẢI LAO
18	10h50' - 11h05'	Phát biểu của cổ đông
19	11h05' - 11h15'	Tổng hợp và trả lời các ý kiến thảo luận của cổ đông
20	11h15' - 11h25'	Biểu quyết thông qua các Báo cáo và Tờ trình
21	11h25' - 11h35'	Thông qua Biên bản và Nghị quyết
22	11h35'	Bế mạc





# TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM – CTCP (VIWASEEN)

Hà Nội, ngày 23 tháng 04 năm 2026

## QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM - CTCP

### Căn cứ:

- ✦ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn thi hành;
- ✦ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- ✦ Điều lệ của Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam - CTCP đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 26/02/2021;
- ✦ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam - CTCP đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 25/6/2021,

### Mục tiêu của Quy chế:

- ✦ Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- ✦ Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam - CTCP.

Ban Tổ chức xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông như sau:

### **I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI**

- 1.1 Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức Đại hội hướng dẫn, tuân thủ việc sắp xếp vị trí chỗ ngồi của Ban Tổ chức.
- 1.2 Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc để chế độ không để chuông.
- 1.3 Các cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự Đại hội đồng cổ đông từ khi bắt đầu đại hội cho đến khi kết thúc đại hội và thực hiện quyền/nghĩa vụ biểu quyết đối với tất cả các nội dung trình Đại hội thông qua. Trong trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông nào vì lý do bất khả kháng phải rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội thì cổ đông/đại diện cổ đông đó có trách nhiệm liên hệ với Ban Tổ chức để gửi ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban Tổ chức hoặc không gửi lại phiếu biểu quyết về các nội dung của Đại hội thì cổ đông/đại diện cổ đông đó được coi là đã không



thực hiện quyền biểu quyết tại Đại hội (đối với những nội dung mà cổ đông/đại diện cổ đông đó không thực hiện biểu quyết).

## **II. ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG**

- 2.1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp (trực tiếp hoặc thông qua ủy quyền) đại diện cho trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của Tổng công ty
- 2.2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2.1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai phải được gửi trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.
- 2.3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2.2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

## **III. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI**

### **3.1 Đối tượng được tham gia biểu quyết**

Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán do Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) lập tại Ngày đăng ký cuối cùng 26/03/2026) tham dự ĐHĐCĐ.

### **3.2 Nguyên tắc biểu quyết**

- 3.2.1 Các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết tại Đại hội. Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết trong đó ghi Mã số tham dự, số phiếu biểu quyết của cổ đông và có đóng dấu của Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam - CTCP.
- 3.2.2 Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây:
  - a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
  - b) Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
  - c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
  - d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử.

### **3.3 Cách biểu quyết**

- 3.3.1 Cổ đông/đại diện cổ đông biểu quyết từng vấn đề bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội theo điều khiển của Chủ tọa bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và ghi Phiếu biểu quyết. Trong trường hợp có sự khác biệt về kết quả biểu quyết giữa



phương thức giơ Thẻ biểu quyết và ghi Phiếu biểu quyết, kết quả biểu quyết tại ĐHDCD được xác định theo phương thức ghi Phiếu biểu quyết thu về tại Đại hội.

### 3.3.2 Biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết

Cổ đông/đại diện cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết (Tán thành/Không tán thành/Không có ý kiến) cho từng nội dung. Khi biểu quyết, cổ đông/đại diện cổ đông giơ cao Thẻ biểu quyết của mình lên khi được Chủ tọa hỏi. Theo sự điều hành của Chủ tọa, cổ đông/đại diện cổ đông "Tán thành" sẽ giơ Thẻ biểu quyết lên trước, tiếp sau đó cổ đông/đại diện cổ đông "Không tán thành" hoặc "Không có ý kiến" sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết.

### 3.3.3 Biểu quyết bằng phương thức ghi Phiếu biểu quyết:

a) Mỗi nội dung tại Phiếu biểu quyết có 03 ô để cổ đông lựa chọn ý kiến biểu quyết bao gồm:

- ☐ Ô biểu quyết "Tán thành";
- ☐ Ô biểu quyết "Không tán thành";
- ☐ Ô biểu quyết "Không có ý kiến".

b) Khi biểu quyết từng nội dung, cổ đông/người đại diện của cổ đông dự họp thể hiện ý kiến biểu quyết ("*Tán thành*" hoặc "*Không tán thành*" hoặc "*Không có ý kiến*") bằng cách đánh dấu "X" hoặc "✓" vào 01 trong 03 ô biểu quyết của nội dung biểu quyết, ký và ghi rõ họ tên vào Phiếu biểu quyết để nộp cho Ban Kiểm phiếu. Nội dung phiếu biểu quyết không hợp lệ là nội dung mà cổ đông/người đại diện của cổ đông không đánh dấu vào ô biểu quyết nào hoặc đánh dấu vào nhiều hơn một ô biểu quyết đối với cùng 1 nội dung biểu quyết. Nếu Phiếu biểu quyết hợp lệ có một hoặc một số nội dung biểu quyết không hợp lệ thì các nội dung hợp lệ còn lại vẫn được tính vào kết quả biểu quyết đối với nội dung hợp lệ đó.

c) Việc bỏ phiếu Phiếu biểu quyết được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa Đại hội hoặc đại diện Ban Kiểm phiếu và kết thúc khi Ban Kiểm phiếu thu hết Phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông dự họp hoặc sau 15 (mười lăm) phút kể từ thời điểm Chủ tọa tuyên bố bắt đầu thời gian bỏ phiếu, tùy thuộc vào thời điểm nào đến trước.

d) Trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông có yêu cầu đổi lại Phiếu biểu quyết do bị rách, nát, sơ suất viết thêm các ký hiệu lên Phiếu biểu quyết, nếu cổ đông/đại diện cổ đông chưa bỏ phiếu biểu quyết và chưa hết thời gian bỏ phiếu, thì cổ đông/đại diện cổ đông được quyền gặp trực tiếp Ban Kiểm phiếu trả lại Phiếu biểu quyết đã nhận để đổi lại Phiếu biểu quyết mới nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông/đại diện cổ đông. Ban Kiểm phiếu tập hợp các Phiếu biểu quyết cũ và gửi lại Chủ tọa Đại hội.

e) Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm thu Phiếu biểu quyết, kiểm Phiếu biểu quyết, lập Biên bản kết quả kiểm phiếu và báo cáo trước Đại hội. Mọi khiếu nại về kết quả biểu quyết sẽ được Ban Kiểm phiếu xem xét và giải quyết ngay tại Đại hội.

### 3.4 Các trường hợp biểu quyết được coi là không hợp lệ:



- 3.4.1 Các trường hợp việc biểu quyết bằng giờ Thẻ biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông được coi là không hợp lệ:
- a) Cổ đông/đại diện cổ đông không giờ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết "Tán thành", "Không tán thành" hoặc "Không có ý kiến" của cùng một vấn đề.
  - b) Cổ đông/đại diện cổ đông giờ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn 01 lần khi biểu quyết một vấn đề.
- 3.4.2 Các trường hợp việc biểu quyết bằng ghi Phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông được coi là không hợp lệ:
- a) Phiếu biểu quyết không theo mẫu quy định của Tổng công ty hoặc không có dấu của Tổng công ty.
  - b) Phiếu biểu quyết bị tẩy xóa làm cho không thể xác định được một cách rõ ràng về ý định biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông đối với nội dung được biểu quyết tương ứng.
  - c) Phiếu biểu quyết không có chữ ký của cổ đông/đại diện cổ đông.
  - d) Phiếu biểu quyết không ghi các thông tin về cổ đông/đại diện cổ đông.
  - e) Trường hợp một nội dung biểu quyết có từ hai phương án biểu quyết trở lên mà cổ đông/đại diện cổ đông lựa chọn tán thành vào cả hai hoặc nhiều hơn hai phương án biểu quyết.
  - f) Một nội dung biểu quyết có ghi từ 02 ý kiến biểu quyết khác nhau ("Tán thành", "Không tán thành" hoặc "Không có ý kiến") hoặc không có lựa chọn ý kiến biểu quyết nào thì phần biểu quyết đối với nội dung đó bị coi là không hợp lệ.
  - g) Trường hợp Phiếu biểu quyết có nhiều nội dung biểu quyết, nếu có một hoặc một số nội dung biểu quyết không hợp lệ thì chỉ nội dung biểu quyết đó sẽ được tính là không hợp lệ và không ảnh hưởng tới tính hợp lệ của các nội dung biểu quyết khác trong Phiếu biểu quyết đó.

#### **IV. ĐIỀU KIỆN THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI**

- 4.1 Mỗi cổ phần của cổ đông/đại diện cổ đông dự họp và thực hiện quyền biểu quyết tại Đại hội sẽ có một phiếu biểu quyết.
- 4.2 Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua ủy quyền) đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông/đại diện cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, ngoại trừ các vấn đề quy định tại mục 4.3, 4.4, 4.5, 4.6 và 4.7 dưới đây.
- 4.3. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông/đại diện cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành:
- a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
  - b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
  - c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Tổng công ty;



- d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Tổng công ty;
  - d. Tổ chức lại, giải thể Tổng công ty;
  - e. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổng công ty.
- 4.4. Đối với việc thông qua Tờ trình về các hợp đồng và giao dịch giữa Tổng công ty với các đối tượng theo quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp và Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông: cổ đông có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch đó không có quyền biểu quyết. Tờ trình được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua ủy quyền) đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông/ đại diện cổ đông tham dự, có quyền biểu quyết về nội dung này và biểu quyết tại cuộc họp tán thành
  - 4.5. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.
  - 4.6. Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành.
  - 4.7. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

## **V. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI**

### **5.1 Nguyên tắc:**

Cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội có ý định phát biểu ý kiến thảo luận phải tiến hành đăng ký nội dung phát biểu theo mẫu Phiếu đăng ký phát biểu của Ban Tổ chức hoặc ghi cao Thẻ Biểu quyết đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa. Mẫu đăng ký phát biểu sẽ được phát cho từng cổ đông/đại diện cổ đông khi đến dự Đại hội. Cổ đông/đại diện cổ đông nộp Phiếu đăng ký phát biểu tại Ban Thư ký Đại hội trong quá trình Đại hội hoặc trong giờ nghỉ giải lao. Để đảm bảo trật tự của Đại hội khi thảo luận, những cổ đông/đại diện cổ đông đăng ký phát biểu theo Mẫu đăng ký sẽ được ưu tiên phát biểu trước, sau đó lần lượt các cổ đông/đại diện cổ đông ghi Thẻ Biểu quyết sẽ phát biểu theo sự sắp xếp của Chủ tọa.

### **5.2 Cách thức phát biểu:**

Cổ đông/đại diện cổ đông phát biểu phải đảm bảo:

- a) Phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Trường hợp ý kiến đề xuất phức tạp, cần nhiều thời gian để trình bày thì cổ đông có thể gửi bằng văn bản đến Ban Tổ chức 02 ngày trước ngày diễn ra Đại hội.



- b) Không trình bày lại những vấn đề đã được đề cập trước đó.
- c) Không đề xuất các vấn đề thuộc quyền hạn của Hội đồng quản trị.
- d) Không đề xuất các vấn đề không đúng thẩm quyền hoặc nằm ngoài nội dung Chương trình Đại hội đã được phê duyệt.
- e) Nội dung đề xuất không được vi phạm Pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn doanh nghiệp để thực hiện hữu hiệu.
- f) Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông/đại diện cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông/đại diện cổ đông. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông/đại diện cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

## **VI. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA**

- 6.1 Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
- 6.2 Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
- 6.3 Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông/đại diện cổ đông dự họp.
- 6.4 Chủ tọa có quyền:
  - a) Yêu cầu tất cả cổ đông/đại diện cổ đông dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
  - b) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những cổ đông/đại diện cổ đông không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
- 6.5 Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số cổ đông/đại diện cổ đông đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:
  - a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả cổ đông/đại diện cổ đông dự họp.
  - b) Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông/đại diện cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết.
  - c) Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

Thời gian hoãn tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.
- 6.6 Giải quyết các vấn đề nảy sinh khác trong suốt quá trình Đại hội.



## **VII. TRÁCH NHIỆM CỦA THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

- 7.1 Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được Đại hội thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
- 7.2 Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

## **VIII. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU**

- 8.1 Tham gia đón tiếp và hướng dẫn bố trí chỗ ngồi cho cổ đông.
- 8.2 Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.
- 8.3 Nhanh chóng thông báo cho Ban Thư ký kết quả biểu quyết.
- 8.4 Tổ chức kiểm phiếu, lập Biên bản kiểm phiếu biểu quyết và công bố kết quả biểu quyết của Đại hội.
- 8.5 Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn từ khiếu nại về việc biểu quyết tại Đại hội.

## **IX. BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- 9.1 Tất cả các nội dung tại Đại hội cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.
- 9.2 Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Trên đây là toàn bộ Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Tổng công ty Dầu tư nước và môi trường Việt Nam - CTCP.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

**Tô Dũng  
Chủ tịch HĐQT**







Số 1001059/2026/BC-VIW

Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2026

## BÁO CÁO

### TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD, ĐTPT NĂM 2025 KẾ HOẠCH SXKD, ĐTPT NĂM 2026

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam - CTCP;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị Tổng công ty trong năm 2025;

Tổng giám đốc Tổng công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả SXKD, ĐTPT năm 2025 và dự kiến kế hoạch năm 2026 như sau:

## PHẦN I

### KẾT QUẢ SXKD - ĐTPT NĂM 2025

Tổng công ty VIWASEEN bước vào thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2025 với nhiều khó khăn thách thức, bên cạnh nguồn việc chuyển tiếp từ năm trước sang không đáp ứng được yêu cầu, nguồn việc mới trong năm kế hoạch gặp khó khăn thì những hạn chế trong nội tại doanh nghiệp chưa khắc phục được, ảnh hưởng lớn đến tình hình sản xuất, kết quả và hiệu quả SXKD. Mặc dù Ban lãnh đạo và CBCNV đã có nhiều cố gắng, nỗ lực để thực hiện nhiệm vụ kế hoạch SXKD, tuy nhiên các chỉ tiêu kế hoạch đề ra đạt được trong năm không cao. Kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD, ĐTPT năm 2025 của Tổng công ty như sau:

#### 1. Tóm tắt một số chỉ tiêu chính đã thực hiện trong năm 2025

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	% TH/KH năm 2025
<b>1. Hợp nhất TCT</b>			
- Giá trị SXKD	1.255,7	1.146,9	91,3%
- Giá trị ĐTPT	56,2	9,6	17,1%
- Tổng doanh thu, Thu nhập	1.143,3	981,9	85,9%
- Lợi nhuận trước thuế	27,7	38,1	137,5%
- Nộp ngân sách	42,3	47,1	111,3%
<b>2. Công ty Mẹ</b>			
- Giá trị SXKD	487,8	345,0	70,7%
- Giá trị ĐTPT	22,9	4,6	20,1%
- Tổng doanh thu, TN	503,9	285,1	56,6%
- Lợi nhuận trước thuế	2,6	1,2	46,2%



- Nộp ngân sách	12,0	15,6	130,0%
- Tỷ lệ cổ tức (%)	0%	0%	

## 2. Đánh giá tổng quan về hiệu quả hoạt động SXKD năm 2025

- Kết quả kinh doanh hợp nhất: Tổng doanh thu 981,9 tỷ đồng, đạt 85,9% so với kế hoạch năm 2025. Lợi nhuận trước thuế 38,1 tỷ đồng, đạt 137,5% so với kế hoạch năm 2025.

- Kết quả kinh doanh công ty Mẹ: Tổng doanh thu 285,1 tỷ đồng, đạt 56,6% so với kế hoạch năm 2025. Lợi nhuận trước thuế 1,2 tỷ đồng, đạt 46,2% so với kế hoạch năm 2025.

- Đánh giá: Năm 2025 toàn Tổng công ty về doanh thu hợp nhất tuy chưa đạt kế hoạch đề ra, nhưng đối với chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế so với kế hoạch năm đạt và vượt mức so kế hoạch đề ra. Riêng công ty Mẹ hiệu quả của SXKD và ĐTPT còn thấp, cả 2 chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận so với kế hoạch năm đều không đạt yêu cầu.

## 3. Về hoạt động xây lắp

Năm 2025 ở các đơn vị thành viên WASECO và VIWASEEN14 hoạt động xây lắp đạt kết quả tương đối tốt. Các đơn vị thành viên còn lại do khó khăn về nguồn công việc nên kết quả đạt được còn thấp.

Với Công ty Mẹ: đã hoàn thành quyết toán, thu hồi vốn và bàn giao đưa vào sử dụng các gói thầu tuyến ống cấp nước Lê Đại Hành TP.HCM, gói thầu ĐHW1/ĐHW3 – Dự án thoát nước Quảng Bình ... Tuy nhiên kết quả hoạt động xây lắp của Công ty mẹ chưa cao, nguyên nhân chủ yếu là do thiếu nguồn công việc, các công trình chuyển tiếp từ năm trước sang không đảm bảo tiến độ thực hiện.

Tình hình thực hiện một số công trình trọng điểm của công ty Mẹ như sau:

- Công trình Sân bay Techo: đã hoàn thành, bàn giao các hạng mục đưa vào sử dụng. Hiện đang hoàn thiện các hồ sơ quyết toán, thu hồi vốn với Chủ đầu tư;

- Công trình Siêm Riệp: đã hoàn thành, bàn giao công trình đưa vào sử dụng. Đã hoàn thành quyết toán và thu hồi vốn, hiện đang thực hiện công tác bảo hành;

- Công trình NMN Mật Sơn – Thanh Hóa: tiến độ thi công thực tế chậm do nhiều nguyên nhân khác nhau như: vướng mặt bằng, điều chỉnh thiết kế, điều kiện thời tiết... Hiện công trình đã bước vào giai đoạn thanh quyết toán;

- Công trình Thanh Văn – Tân Ước: chỉ triển khai thực hiện 02 hạng mục (HM: san nền; HM: Giao thông, xử lý nền đất yếu, thoát nước mưa), tuy nhiên, do khó khăn về nguồn vật liệu phục vụ công tác san lấp cũng như điều kiện thời tiết trong thời gian qua không thuận lợi nên đến hiện tại đã dừng thi công và đang tiến hành nghiệm thu thanh toán, quyết toán và thanh lý hợp đồng với Chủ đầu tư

## 4. Về hoạt động SXCN, Khai thác bất động sản và dịch vụ:

Trong năm, lĩnh vực SXCN của Tổng Công ty tập trung ở mảng sản xuất kinh doanh nước sạch, nước thô và điện chiếu sáng mặt trời. Trong lĩnh vực này, các đơn vị vẫn duy trì hoạt động ổn định, cấp nước đảm bảo an toàn cho các khách hàng và đảm bảo các chỉ tiêu SXKD đề ra.

Lĩnh vực Khai thác bất động sản và dịch vụ: tập trung ở mảng cho thuê văn phòng và khai thác quản lý dịch vụ tòa nhà tại Công ty mẹ và WASECO, kết quả SXKD ở mảng này đạt được tốt, góp phần đem lại hiệu quả cho hoạt động SXKD của đơn vị.

## 5. Về hoạt động đầu tư



Hoạt động đầu tư của toàn Tổng công ty trong năm 2025 không hoàn thành kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

Công ty Mẹ: Giá trị đầu tư đạt 4,6/22,9 tỷ đồng, bằng 20,1% kế hoạch năm. Hoạt động đầu tư không hoàn thành kế hoạch đề ra do các nguyên nhân cụ thể sau:

- Các dự án đầu tư bất động sản: dự án 52 Quốc Tử Giám, dự án 56 - 58 Hạ Đình vẫn chưa tháo gỡ được các khó khăn, vướng mắc của dự án như: thủ tục xác định nghĩa vụ tài chính để tính tiền thuê đất bổ sung theo quy hoạch tổng mặt bằng mới tại dự án 52 Quốc Tử Giám; thủ tục chấm dứt hợp đồng hợp tác với Công ty Tiến Đại Phát tại dự án 56 - 58 Hạ Đình,....

- Các dự án đầu tư xây dựng công trình cấp nước: năm 2025 Tổng Công ty đã thực hiện dự án di dời Trạm xử lý nước sạch cấp cho Khu công nghiệp DEEP-C từ ngày 31/10/2025. Tiến độ dự án này cơ bản đáp ứng kế hoạch đề ra. Đối với dự án Đầu tư xây dựng, lắp đặt tuyến ống nước thô số 2 và dự án Đầu tư xây dựng, lắp đặt tuyến ống nước thô tại KCN DEEP-C1 thành phố Hải Phòng đã hoàn thành công tác phê duyệt dự án đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu, tuy vậy chưa triển khai thực hiện được do chưa bố trí được nguồn vốn;

Tại các đơn vị thành viên, ngoài Công ty WASECO tiếp tục cải tạo, sửa chữa, nâng cấp các tiện ích tòa nhà trụ sở, sửa chữa duy tu hàng năm nhà máy nước ĐăkMil theo kế hoạch; Dự án đầu tư tại quận 9 TP. HCM tập trung tìm các hướng để triển khai, trong năm mới chỉ thực hiện được đóng tiền sử dụng đất hàng năm. Các đơn vị còn lại trong năm 2025 đều không có hoạt động trong lĩnh vực đầu tư.

#### **6. Về hoạt động tài chính, kế toán**

Công tác kế toán, lập, kiểm toán và công bố các Báo cáo quyết toán tài chính quý, 6 tháng và năm được thực hiện đầy đủ, tuân thủ chuẩn mực kế toán và các quy định của pháp luật. Tuy nhiên, việc lập và kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất còn tồn tại do báo cáo tài chính của một số Công ty con (Công ty Viwaseen.2, Công ty Viwaseen.4, Công ty Viwamex, Công ty Viwaseen Phương hướng) và một số Công ty liên kết chưa được kiểm toán nên Báo cáo tài chính kiểm toán bị ghi nhận ý kiến ngoại trừ. Tổng Công ty cũng đã chỉ đạo Người đại diện phần vốn của Tổng Công ty tại các đơn vị thành viên tiến hành rà soát, đánh giá, báo cáo tình hình tài chính của các doanh nghiệp có vốn đầu tư của Tổng Công ty.

Công tác thanh toán, quyết toán, thu hồi công nợ được quan tâm chỉ đạo, phân công trách nhiệm cụ thể; tuy nhiên nguồn thu từ hoạt động xây lắp chậm, không đúng theo kế hoạch và phương án kinh doanh đề ra nên đã ảnh hưởng rất lớn đến kế hoạch tài chính, trả nợ ngân hàng.

Công tác tái cơ cấu: thực hiện chỉ đạo của SCIC trong việc bán phần vốn của SCIC tại đơn vị, Tổng công ty đã hoàn thành việc phối hợp đơn vị tư vấn - Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC trong việc thẩm định giá. Công tác thoái vốn Nhà nước đã được thực hiện thành công, việc chuyển giao Chủ sở hữu giữa SCIC và Vinaconex cũng đã được thực hiện trong tháng 12 năm 2025.

#### **7. Các hoạt động khác**

##### **a) Công tác tái cơ cấu tổ chức sản xuất, bộ máy quản lý**

Thực hiện Nghị quyết của Đảng ủy Tổng công ty và Hội đồng quản trị về việc sắp xếp lại cơ cấu tổ chức các phòng, ban và đơn vị trực thuộc TCT. Từ 19/11/2025, đã thành lập, kiện toàn 04 phòng ban Tổng công ty và giao nhiệm vụ cho lãnh đạo các phòng ban.



Ban điều hành đã triển khai xây dựng định biên và cơ cấu nhân sự các Phòng, ban cho phù hợp với chức năng nhiệm vụ của từng Phòng ban sau khi sắp xếp kiện toàn, đặc biệt là sau khi Tổng công ty VINACONEX nhận chuyển giao quyền Chủ sở hữu từ SCIC.

Các bộ phận phòng ban tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Quy định chức năng nhiệm vụ theo định hướng quản trị thống nhất từ Tổng công ty VINACONEX.

**b) Sửa đổi bổ sung và ban hành mới các Quy chế, quy định của TCT**

- Trong năm 2025, Ban điều hành đã xây dựng dự thảo sửa đổi, bổ sung trình HĐQT TCT các quy chế: đã được thông qua và ban hành: Quy chế Công bố thông tin; xem xét và cho ý kiến đối với: (1) Quy chế Người đại diện Vốn tại các doanh nghiệp; (2) Quy chế hoạt động Ban Tổng giám đốc; (3) Quy chế quản lý hoạt động xây lắp.

- Sau khi Tổng công ty VINACONEX tiếp nhận, các bộ phận tiếp tục rà soát, đề trình HĐQT ban hành sửa đổi toàn bộ hệ thống các văn bản pháp lý nội bộ của Tổng công ty để phù hợp với mô hình quản trị mới.

## PHẦN II

### KẾ HOẠCH SXKD, ĐTPT NĂM 2026

Trên cơ sở kết quả đã đạt được trong năm 2025, các định hướng phát triển trong năm 2026, Tổng công ty dự kiến một số chỉ tiêu kế hoạch SXKD, ĐTPT năm 2026 như sau:

#### 1. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2026	Thực hiện năm 2025	% KH2026 /TH 2025
<b>1. Hợp nhất TCT</b>			
- Giá trị SXKD	886,8	1.146,9	77,3%
- Giá trị ĐTPT	152,3	9,6	1586,5%
- Tổng doanh thu, TN	846,2	981,9	86,2%
- Lợi nhuận trước thuế	52,4	38,1	137,5%
- Nộp ngân sách	38,7	47,1	82,2%
<b>2. Công ty Mẹ</b>			
- Giá trị SXKD	105,3	345,0	30,5%
- Giá trị ĐTPT	118,7	4,6	2580,4%
- Tổng doanh thu, TN	133,5	285,1	46,8%
- Lợi nhuận trước thuế	1,25	1,23	101,6%
- Nộp ngân sách	9,7	15,6	62,2%
- Tỷ lệ cổ tức (%)	0%	0%	

#### 2. Định hướng và giải pháp thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

- Nghiên cứu, khảo sát, tìm kiếm cơ hội để đầu tư vào lĩnh vực kinh doanh cốt lõi vốn là thế mạnh của Tổng công ty, đó là hạ tầng cấp thoát nước, xử lý nước thải và môi trường dựa trên nền tảng công nghệ tiên tiến, ưu tiên đối với các dự án PPP (BT, BLT). Đặt mục tiêu từng bước khôi phục và giành lại vị thế hàng đầu của Tổng công ty trong lĩnh vực cấp thoát nước và môi trường;



- Đẩy mạnh chuyển đổi số trên mọi lĩnh vực để nâng cao tính minh bạch trong công tác quản trị và điều hành, từng bước hoàn thiện tự động hóa, Scada các nhà máy nhằm tiết kiệm chi phí nhân công, tối ưu công tác vận hành, mở rộng mạng lưới tiêu thụ các NM nước để nâng công suất khai thác vận hành, giảm tỉ lệ thất thoát nước, kiểm soát tốt chi phí đầu vào nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;

- Đối với lĩnh vực khai thác bất động sản và dịch vụ: Tiếp tục rà soát, khai thác có hiệu quả, tối ưu nguồn thu. Tiếp tục thực hiện các thủ tục đầu tư đối với các dự án đầu tư: Khẩn trương hoàn thiện các thủ tục pháp lý đối với dự án 52 Quốc Tử Giám, dự kiến khởi công sẽ trong tháng 5 năm 2026, tiếp tục hoàn thiện thủ tục đối với các dự án khác.

- Tập trung quyết liệt vào công tác quyết toán để thu hồi công nợ triệt để đối với các dự án, công trình xây lắp đã hoàn thành. Đối với các dự án công trình chuyển tiếp từ năm 2025 và đang thực hiện: Khẩn trương thực hiện các công việc còn lại, hoàn thành dự án đúng tiến độ đã cam kết, đơn đốc Chủ đầu tư nghiệm thu, quyết toán thu hồi vốn kịp thời, đảm bảo hiệu quả theo phương án kinh tế;

- Kien toàn bộ máy các phòng ban, định biên nhân sự để nâng cao tính chuyên nghiệp, chuyên môn hóa các phòng ban, năng lực, hiệu quả trong tham mưu, tổ chức thực hiện các công việc, dự án trong giai đoạn mới; từng bước nâng cao thu nhập cho người lao động; sửa đổi, hoàn thiện và ban hành các Quy chế, quy định phù hợp với mô hình quản trị mới theo định hướng quản trị của Tổng công ty VINACONEX.

Trên đây là kết quả hoạt động SXKD, ĐTPT năm 2025 và kế hoạch thực hiện năm 2026 của Tổng công ty VIWASEEN, Tổng Giám đốc Tổng công ty xin báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Hải Đăng**





Số: BC-HĐQT

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2026

## BÁO CÁO

### Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và Phương hướng, nhiệm vụ năm 2026

Hội đồng quản trị (HĐQT) Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về kết quả hoạt động năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 như sau:

#### Phần thứ nhất

#### HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025

##### I- TỔ CHỨC, NHÂN SỰ CỦA HĐQT

Năm 2025, HĐQT Tổng công ty gồm 5 thành viên có cùng nhiệm kỳ hoạt động 2024-2029:

TT	Nhân sự	Chức danh
1	Lê Minh Đức	Chủ tịch HĐQT (hoạt động chuyên trách)
2	Ngô Văn Dũng	Thành viên HĐQT, TGD
3	Vũ Đoàn Chung	Thành viên HĐQT, P.TGD
4	Nguyễn Duy Hùng	Thành viên HĐQT (không điều hành)
5	Nguyễn Anh Tùng	Thành viên HĐQT (không điều hành)

Tại cuộc họp ĐHĐCĐ bất thường ngày 05/3/2026, 05 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029 đã được miễn nhiệm. ĐHĐCĐ đã bầu 05 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031 và HĐQT đã họp phiên thứ nhất bầu Chủ tịch HĐQT. Hiện nay, HĐQT gồm 05 thành viên không tham gia điều hành:

TT	Nhân sự	Chức danh
1	Tô Dũng	Chủ tịch HĐQT
2	Nguyễn Xuân Đông	Thành viên HĐQT
3	Nguyễn Hải Đăng	Thành viên HĐQT
4	Phan Quang Khải	Thành viên HĐQT
5	Hoàng Thiệu Bảo	Thành viên HĐQT



## II- HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức 06 cuộc họp (trong đó có 01 cuộc họp liên tịch với Thường vụ Đảng) và 38 lần lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT; ban hành 14 nghị quyết và 32 quyết định để chỉ đạo Ban điều hành và các đơn vị triển khai thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2025. Các Nghị quyết, quyết định, biên bản các cuộc họp được lưu trữ và công bố thông tin theo quy định. Một số hoạt động cơ bản của HĐQT năm 2025 như sau:

- Xây dựng, ban hành và triển khai chương trình công tác năm 2025.
- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán, tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty Mẹ và các Công ty thành viên theo quy định của pháp luật.
- Chỉ đạo Ban điều hành tập trung công tác nghiệm thu, thanh toán khối lượng công trình, thực hiện quyết toán nội bộ, rà soát, thu hồi, xử lý nợ, đề xuất xử lý tài sản, hàng tồn kho...theo thẩm quyền.
- Phê duyệt Dự án Di dời Trạm xử lý nước sạch cấp cho KCN Deep CI, Deep CI II; phê duyệt Dự án Đầu tư xây dựng, lắp đặt tuyến ống nước thô tại KCN Deep CI, TP. Hải Phòng; phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Dự án Trạm xử lý nước sạch cấp cho KCN DeepCI và DeepCII, giai đoạn 2; phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu trong quá trình thực hiện các dự án...
- Thông qua việc miễn nhiệm, bổ nhiệm Tổng Giám đốc, thay đổi Người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty, thay đổi mẫu dấu pháp nhân của Tổng công ty, bổ nhiệm các Phó Tổng Giám đốc, quyết định nhân sự thuộc đối tượng quản lý tại các đơn vị...
- Chỉ đạo công tác phối hợp với SCIC và các đơn vị có liên quan trong quá trình thực hiện công tác thoái vốn của SCIC tại Tổng công ty.
- Cử Người đại diện vốn của Tổng công ty và giới thiệu tham gia HĐQT, BKS tại các công ty thành viên. Chỉ đạo Người đại diện vốn phối hợp các công ty thành viên thực hiện tăng cường công tác quản trị, quản lý, điều hành SXKD, phối hợp tổ chức ĐHĐCĐ thường niên, bất thường theo đúng quy định của pháp luật.

*( Chi tiết các nghị quyết, quyết định kèm theo Báo cáo tình hình quản trị Tổng công ty năm 2025 đăng tải trên Website: [viwaseen.com.vn](http://viwaseen.com.vn) )*

## III- HOẠT ĐỘNG CỦA TỪNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Năm 2025, HĐQT Tổng công ty gồm 5 thành viên: ông Lê Minh Đức, ông Ngô Văn Dũng, ông Nguyễn Anh Tùng, ông Vũ Đoàn Chung và ông Nguyễn Duy Hùng (đã được miễn nhiệm tại ĐHĐCĐ bất thường ngày 5/3/2026) đã thực



hiện nhiệm vụ của thành viên HĐQT theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty, Quy chế quản trị nội bộ và Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT Tổng công ty.

Các thành viên HĐQT đã triển khai thực hiện nhiệm vụ theo Chương trình công tác năm 2025 và đảm bảo theo đúng phân công nhiệm vụ của từng thành viên.

#### **IV- HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT BAN ĐIỀU HÀNH**

##### **1. Giám sát hoạt động của Ban điều hành.**

Các hoạt động điều hành SXKD của Tổng công ty được HĐQT chỉ đạo, giám sát; việc giám sát của HĐQT thực hiện đúng thẩm quyền, quy định, không gây cản trở hoạt động điều hành của Ban điều hành.

HĐQT đã thực hiện việc giám sát Ban điều hành trong các hoạt động:

- Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT; triển khai các biện pháp/giải pháp trong công tác: đấu thầu, tổ chức thi công, thanh quyết toán, thu hồi vốn công trình; quyết toán nội bộ; đầu tư xây dựng các dự án; kiện toàn bộ máy, nhân sự quản lý điều hành, tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp,...nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ SXKD và đầu tư.

- Giám sát việc tuân thủ Điều lệ, quy chế, quy định của Tổng công ty trong quản lý tài chính, sử dụng tài sản, vay vốn và sử dụng vốn trong hoạt động SXKD, việc triển khai thực hiện công tác kiểm kê định kỳ, xử lý kết quả sau kiểm kê, lập Báo cáo tài chính.

##### **2. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban điều hành.**

HĐQT nhất trí với nhận định tình hình và đánh giá của Ban điều hành về các mặt hoạt động và kết quả đối với từng lĩnh vực được nêu trong báo cáo của Tổng Giám đốc.

##### **2.1. Về kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD-ĐTPT năm 2025.**

Đánh giá chung kết quả thực hiện SXKD, ĐTPT năm 2025 là chưa hoàn thành kế hoạch do ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 giao.

Tổng công ty hoạt động SXKD với 3 lĩnh vực chính: Xây lắp, sản xuất kinh doanh nước và dịch vụ. Lĩnh vực xây lắp là lĩnh vực hoạt động truyền thống vẫn chiếm tỷ trọng lớn về sản lượng, doanh thu (khoảng 81%) nhưng chưa hiệu quả, còn nhiều rủi ro, mặt khác thị trường lĩnh vực này cạnh tranh khốc liệt và càng hạn chế khi Tổng công ty chưa giải trừ được lệnh cấm của Ngân hàng Thế Giới. Lĩnh vực SXCN, kinh doanh dịch vụ, BĐS vẫn duy trì sự ổn định, đóng góp tích cực vào kết quả SXKD và tình hình tài chính hiện nay. Kết quả cụ thể như sau:



Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Công ty Mẹ			Hợp nhất Tổng công ty		
		Kế hoạch	Thực hiện	% hoàn thành	Kế hoạch	Thực hiện	% hoàn thành
1	Giá trị SXKD	487,8	345,0	70,7%	1.255,7	1.146,9	91,3%
2	Đầu tư phát triển	22,9	4,6	20,1%	56,2	9,6	17,1%
3	Tổng doanh thu, TN	503,9	285,1	56,6%	1.143,3	981,9	85,9%
4	LN trước thuế	2,6	1,2	46,2%	27,7	38,1	137,5%
5	Nộp NSNN	12,0	15,6	130,0%	42,3	47,1	111,3%
6	Cổ tức	0%			-		

## 2.2. Về quản lý sử dụng, bảo toàn vốn

Tại thời điểm 31/12/2025, nợ phải trả là 480,8 tỷ đồng chiếm 43,8% tổng nguồn vốn, vốn CSH là 617 tỷ đồng chiếm 56,2%, hệ số nợ trong phạm vi an toàn (0,78), mức độ bảo toàn vốn là 1,002 lần. Mặc dù các chỉ số hoạt động tài chính vẫn duy trì trong ngưỡng an toàn, tuy nhiên hoạt động SXKD và tình hình tài chính của Tổng công ty năm vừa qua còn nhiều khó khăn.

Công tác tổ chức, điều hành thi công cũng như thanh toán, quyết toán khối lượng, thu hồi vốn, thu hồi công nợ còn nhiều hạn chế, chưa hiệu quả, dẫn tới nợ phải thu cao, tiến độ thi công kéo dài nên phát sinh nhiều chi phí. Vốn tồn đọng nhiều trong khâu sản xuất, khâu thanh toán, cùng việc xây dựng kế hoạch vốn, vận hành vốn chưa tốt nên có thời điểm gặp khó khăn về dòng tiền cho nhu cầu SXKD và chi trả các khoản nợ đến hạn, ảnh hưởng lớn đến khả năng kiểm soát tình hình tài chính và nhiệm vụ bảo toàn vốn trong năm vừa qua.

Việc huy động vốn từ ngân hàng và các tổ chức tín dụng được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và quyết nghị của HĐQT, tuy nhiên việc trả nợ đến hạn còn gặp nhiều khó khăn.

## 2.3 Thực hiện công tác tái cơ cấu

- Tái cơ cấu tổ chức sản xuất và bộ máy quản lý: Năm 2025, Tổng công ty đã triển khai thực hiện sắp xếp, cơ cấu lại các phòng ban, đơn vị trực thuộc, thực hiện công tác định biên nhân sự theo hướng tinh, gọn, hiệu quả. Hiện nay bộ máy tổ chức của Tổng công ty có 04 phòng, 01 ban và 07 chi nhánh; số lao động đi làm thực tế tính đến 31/12/2025 là 117 người (giảm cơ học 41 người) và tính tới thời điểm 20/3/2026 là 103 người (giảm cơ học 55 người) so với thời điểm 01/01/2025. Công tác này đã và đang tiếp tục được Tổng công ty triển khai thực hiện trong năm 2026.

- HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành, các bộ phận chức năng phối hợp với các đơn vị có liên quan của SCIC, đơn vị tư vấn... trong quá trình triển khai thoái vốn của SCIC tại Viwaseen. Ngày 8/12/2025, công tác bàn giao quyền chủ sở hữu từ SCIC về Tổng công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và xây dựng Việt Nam (Vinaconex) đã hoàn thành.



## V- TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO HĐQT, BKS NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH 2026

(Chi tiết theo Tờ trình số /TTr-HĐQT ngày /4/2026 của HĐQT trình tại ĐHĐCD).

## VI- MỘT SỐ VẤN ĐỀ TỒN TẠI

- Các chỉ tiêu kết quả SXKD đạt được thấp, không hoàn thành Kế hoạch ĐHĐCD giao, công tác tổ chức, điều hành thi công, tiến độ thi công, thanh quyết toán khối lượng, thu hồi vốn chậm, chưa quyết liệt; Một số khoản đầu tư tài chính tại đơn vị thành viên chưa hiệu quả/ hiệu quả thấp.

- Báo cáo tài chính còn nhiều điểm ngoại trừ; tình hình tài chính khó khăn, tiềm ẩn rủi ro trong việc bảo toàn vốn, chưa có cổ tức cho cổ đông.

- Hệ thống quy chế quản trị chưa hoàn thiện, một số quy chế, quy định cần đảm bảo theo quy định của pháp luật hiện hành và phù hợp với Chương trình tuân thủ doanh nghiệp vẫn trong giai đoạn dự thảo.

- Tính chuyên nghiệp trong bộ máy quản lý chưa cao. Thiếu cán bộ quản lý và lao động chuyên môn có trình độ, năng lực đáp ứng yêu cầu công việc. Sự thiếu hụt đó đã ảnh hưởng trực tiếp tới công tác quản lý, giám sát, điều hành, đặc biệt trong lĩnh vực xây lắp.

- Chương trình tuân thủ theo thỏa thuận với Ngân hàng thế giới chưa hoàn thành, lệnh cấm của WB đối với Tổng công ty vẫn chưa được giải trừ ảnh hưởng đến công tác đấu thầu tìm kiếm việc làm.

### Phần thứ hai

### PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2026

Năm 2026 là năm đầu tiên Tổng công ty về trực thuộc hệ sinh thái Vinaconex; trong bối cảnh thời cơ và thách thức đan xen, để Viwaseen có bước chuyển mình mạnh mẽ về tổ chức, tài chính và quản trị, vận hành hiệu quả trong thời gian tới, HĐQT xác định nhiệm vụ trọng tâm năm 2026 như sau:

- Tổ chức triển khai hiệu quả các nhiệm vụ theo Nghị quyết ĐHĐCD thường niên năm 2026, đảm bảo đúng mục tiêu, đúng trọng tâm. Chỉ đạo, giám sát Ban Điều hành thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2026 như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Các chỉ tiêu SXKD	Công ty Mẹ	Hợp nhất toàn Tổng công ty
1	Giá trị SXKD	105,3	886,8
2	Giá trị Đầu tư	118,7	152,3
3	Doanh thu, TN khác	133,5	846,2
4	Lợi nhuận trước thuế	1,25	52,4
5	Nộp NSNN	9,7	38,7
6	Cổ tức	0%	-

- Tiếp tục Giám sát Ban điều hành thực hiện lộ trình tái cấu trúc Tổng công



ty theo hướng tinh gọn - minh bạch và hiệu quả, đáp ứng các yêu cầu trong quản trị, điều hành; Chỉ đạo Ban điều hành nghiên cứu, tìm kiếm cơ hội để đẩy mạnh đầu tư vào lĩnh vực hạ tầng cấp thoát nước, xử lý nước thải và môi trường dựa trên nền tảng công nghệ tiên tiến, hoàn thiện thủ tục để triển khai các dự án đầu tư theo định hướng, chiến lược phát triển của Tổng công ty trong giai đoạn mới.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số thông qua việc sử dụng trí tuệ nhân tạo AI làm nền tảng vào hoạt động quản lý, giám sát của HĐQT và hoạt động điều hành SXKD, giúp cho công tác quản trị điều hành, phân tích, dự báo và ra quyết định của Tổng công ty được thực hiện nhanh chóng, chính xác và khoa học, tối đa hoá hiệu quả.

- Tiếp tục chỉ đạo Ban điều hành đẩy mạnh công tác thanh quyết toán, thu hồi công nợ quyết liệt xử lý các tồn tại tại các công trình để tăng nguồn vốn kinh doanh, tăng cường năng lực quản trị tài chính, kiểm soát dòng tiền hiệu quả, chủ động nguồn lực cho sản xuất kinh doanh trong các năm tiếp theo.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026.

Hội đồng quản trị Tổng công ty kính trình ĐHĐCĐ!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Tô Dũng**







Số: /BC-BKS

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2026

## BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025; đánh giá kết quả kinh doanh, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam – CTCP; Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam – CTCP;

Ban kiểm soát kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Ban kiểm soát, đánh giá kết quả kinh doanh, hoạt động của Hội đồng quản trị (HDQT) và Ban Tổng giám đốc trong năm 2025 trên các khía cạnh trọng yếu như sau:

### I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát Tổng công ty trong năm 2025 có 3 thành viên, bao gồm:

- Bà Bùi Khánh Linh - Trưởng ban
- Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp - Thành viên
- Ông Vũ Thành Công - Thành viên

ĐHĐCĐ bất thường ngày 05/03/2026 của Tổng công ty đã miễn nhiệm các thành viên Ban kiểm soát trên và bầu Ban kiểm soát mới, Ban kiểm soát Tổng công ty từ ngày 05/03/2026 gồm các thành viên:

- Ông Vũ Văn Mạnh - Trưởng ban
- Ông Bùi Anh Duy - Thành viên
- Bà Trần Thị Kim Oanh - Thành viên

#### 1. Kết quả hoạt động

Trong năm, Ban kiểm soát đã tổ chức họp định kỳ, nội dung chủ yếu thông qua kế hoạch kiểm soát, triển khai kế hoạch giám sát, thực hiện quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm quy định tại Điều lệ, cụ thể:

- Triển khai, thực hiện công tác giám sát các hoạt động quản lý của HDQT trong việc thực hiện Điều lệ, Nghị quyết của ĐHĐCĐ; hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các nghị quyết của HDQT, các quy chế, quy định nội bộ Tổng Công ty.

- Tham dự các cuộc họp của HDQT, các cuộc họp của Ban điều hành; Kiểm tra công tác tài chính, kế toán; soát xét, thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo kết quả kinh doanh các quý, bán niên và cả năm.





- Phối hợp với Kiểm toán nội bộ thực hiện các cuộc kiểm toán và đưa ra các kiến nghị về xây dựng hạn mức tín dụng phù hợp với kế hoạch sản xuất kinh doanh; về xây dựng mới các quy chế, quy định phù hợp với nhu cầu quản trị nội bộ; về quản lý hợp đồng, quản lý chi phí công trình.

- Trong năm 2025, Ban kiểm soát không nhận được văn bản từ cổ đông/nhóm cổ đông yêu cầu kiểm tra vấn đề cụ thể nào liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Tổng công ty.

Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát đã nhận được sự phối hợp và hỗ trợ từ HĐQT, Ban Tổng giám đốc cũng như các đơn vị trực thuộc của Tổng công ty cung cấp tài liệu, hồ sơ, thông tin, để Ban thực hiện nhiệm vụ ĐHĐCĐ giao.

## 2. Kế hoạch hoạt động năm 2026

Ban kiểm soát tiếp tục phối hợp với HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý, điều hành và thực hiện tốt công tác giám sát, kiểm soát thường xuyên và định kỳ theo quy định.

## 3. Thù lao, chi phí hoạt động và lợi ích khác của Ban kiểm soát

Thù lao và các khoản chi phí hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 đề nghị Quý cổ đông xem tại Báo cáo chi trả tiền thù lao cho thành viên HĐQT, thành viên BKS Tổng công ty đang trình ĐHĐCĐ.

## II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT CÔNG TÁC QUẢN LÝ VÀ ĐIỀU HÀNH

### 1. Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ ĐHĐCĐ thường niên 2025 giao

Tại Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/06/2025, ĐHĐCĐ giao HĐQT chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các giải pháp mạnh mẽ để nâng cao hiệu quả hoạt động, cải thiện tình hình tài chính, hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận được ĐHĐCĐ giao. Tuy nhiên, kết quả thực hiện còn hạn chế, cụ thể như sau:

*Đvt: Tỷ đồng*

TT	Chỉ tiêu	Công ty Mẹ			Hợp nhất Tổng công ty		
		Kế hoạch	Thực hiện	% hoàn thành	Kế hoạch	Thực hiện	% hoàn thành
1	Giá trị SXKD	487,8	345,0	70,7%	1.255,7	1.146,9	91,3%
2	Đầu tư phát triển	22,9	4,6	20,1%	56,2	9,6	17,1%
3	Tổng doanh thu, TN	503,9	285,1	56,6%	1.143,3	981,9	85,9%
4	LN trước thuế	2,6	1,2	46,2%	27,7	38,1	137,5%
5	Nộp NSNN	12,0	15,6	130,0%	42,3	47,1	111,3%
6	Cổ tức	0%	0%	-	-	-	-

- Công ty Mẹ: Ngoài chỉ tiêu nộp NSNN vượt kế hoạch, các chỉ tiêu còn lại đều không hoàn thành kế hoạch.



- Hợp nhất Tổng công ty: Không hoàn thành kế hoạch các chỉ tiêu giá trị SXKD, ĐTPT và tổng doanh thu, tuy nhiên Công ty vượt kế hoạch chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế và nộp NSNN.

## **2. Công tác quản lý của Hội đồng quản trị**

HDQT đã tổ chức các cuộc họp theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ về thủ tục triệu tập, tham gia ý kiến và biểu quyết; các cuộc họp được ghi biên bản, lưu giữ theo quy định. Các nghị quyết, quyết định của HDQT được ban hành thông qua các cuộc họp trực tiếp hoặc xin ý kiến bằng văn bản, phù hợp với kết quả biểu quyết. Chi tiết các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đề nghị Quý cổ đông xem tại Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025 của Tổng công ty đã được đăng tải trên website của Tổng công ty.

Hoạt động của HDQT trong năm 2025 tập trung vào các nội dung trọng yếu sau:

- Lập chương trình công tác, cụ thể hóa nhiệm vụ tổ chức, quản lý, giám sát Ban điều hành thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Thông qua chương trình, nội dung và tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2025.

- Giám sát Ban điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư; chỉ đạo công tác rà soát thu hồi nợ phải thu, phân loại hàng tồn kho, chi phí sản xuất kinh doanh dở dang tồn đọng; chỉ đạo thực hiện chương trình tuân thủ nhằm tháo gỡ lệnh cấm của WorldBank; phê duyệt đầu tư Dự án di dời Trạm xử lý nước sạch DeepC; phê duyệt đầu tư dự án xây dựng lắp đặt tuyến ống nước thô tại KCN Deep CI; chỉ đạo BDH tiếp tục nghiên cứu, đề xuất phương án để chấm dứt hợp đồng hợp tác đầu tư với Công ty TNHH Tiến Đại Phát và triển khai đầu tư/hợp tác đầu tư tại dự án Hạ Đình.

- Định hướng Ban điều hành trong công tác sáp nhập phòng ban, tinh gọn bộ máy quản lý, sắp xếp chi nhánh để phù hợp với tình hình SXKD của Tổng công ty.

- HDQT quản lý phần vốn tại các công ty thành viên thông qua việc cử, thôi cử các cán bộ đại diện quản lý phần vốn góp và giới thiệu tham gia HDQT, Ban kiểm soát tại các công ty, thỏa thuận để người đại diện vốn tham gia biểu quyết về kế hoạch sản xuất kinh doanh, các chủ trương đầu tư, mua sắm tài sản của các công ty thành viên.

- Kế hoạch tái cơ cấu 2021-2025, trong đó danh sách dự kiến thoái vốn đợt 1 gồm 7 đơn vị chưa được thực hiện do Tổng công ty cần thực hiện công tác sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất theo quy định tại Nghị định 167/2017/NĐ-CP và Nghị định 67/2021/NĐ-CP và tạm dừng công tác thoái vốn để rà soát theo chỉ đạo của SCIC tại văn bản số 21/ĐTKDV-KHTH ngày 07/01/2025.

## **3. Công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc**

Ban Tổng giám đốc Tổng công ty đã trực tiếp điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo chức năng và nhiệm vụ quy định tại Điều lệ của Tổng công ty, triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết và Quyết định của HDQT.

Về thực hiện chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:



- Công ty Mẹ: Tổng doanh thu 285,1 tỷ đồng, đạt 56,6% so với kế hoạch năm 2025 và bằng 92,7% so với thực hiện năm 2024. Lợi nhuận trước thuế 1,2 tỷ đồng, đạt 46,2% so với kế hoạch năm 2025 và bằng 51,4% so với thực hiện năm 2024.

- Hợp nhất Tổng công ty: Tổng doanh thu 981,9 tỷ đồng, đạt 85,9% so với kế hoạch năm 2025 và bằng 110,7% so với thực hiện năm 2024. Lợi nhuận trước thuế 38,1 tỷ đồng, đạt 137,5% so với kế hoạch năm 2025 và bằng 161,1% so với thực hiện năm 2024.

Nguyên nhân chính dẫn đến kết quả SXKD đạt thấp, không hoàn thành kế hoạch được ĐHCĐ giao, đặc biệt là của Công ty mẹ chủ yếu là do những bất cập trong hoạt động xây lắp:

- Việc chưa hoàn thành chương trình tuân thủ của Ngân hàng thế giới khiến cho Tổng công ty không tiếp cận được các dự án có nguồn vốn nước ngoài, nguồn công việc bị hạn chế;

- Trong công tác đấu thầu: chất lượng hồ sơ dự thầu chưa đảm bảo, không lường hết được các rủi ro về phát sinh khối lượng, biện pháp thi công;

- Trong tổ chức thi công: Tổ chức bộ máy quản lý công kênh, nhiều tầng nấc; Quá trình điều hành, quản lý hợp đồng không bám sát phương án kinh doanh, xảy ra hiện tượng thực thanh thực chi; Khó khăn dồn tích từ các năm trước, dẫn đến vận hành dòng tiền đôi khi không đáp ứng kịp thời yêu cầu của công trình, ảnh hưởng đến tiến độ, từ đó gây chậm trễ trong nghiệm thu, thanh toán;

- Trong quyết toán: công tác quyết toán nội bộ với các đơn vị nhận thầu, nhận khoán không song hành quyết toán với Chủ đầu tư nên việc xử lý/xuất toán chi phí không kịp thời. Một số hợp đồng giao thầu, giao khoán, mua sắm còn thiếu các điều khoản phân tán rủi ro khiến rủi ro cắt giảm quyết toán, rủi ro chậm thanh toán, khối lượng phát sinh, phạt hợp đồng ... không được san sẻ cho các bên mà phần lớn do Tổng công ty gánh chịu.

- Trong nghiệm thu, thu tiền: thiếu quyết liệt trong thu hồi công nợ khiến vốn lưu động bị tổn động ở các khoản nợ phải thu khó đòi, chi phí dở dang...vốn lưu động phụ thuộc vào nguồn vốn vay.

### **III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2025**

#### **1. Công tác lập Báo cáo tài chính**

Tổng công ty đã lập và công bố Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất hàng quý, bán niên và năm 2025 theo quy định của pháp luật, phù hợp với Chuẩn mực kế toán và Luật Kế toán hiện hành, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt, là một trong các đơn vị kiểm toán được ĐHCĐ năm 2025 thông qua lựa chọn.

Theo ý kiến của đơn vị kiểm toán, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực, hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng công ty tại ngày 31/12/2025 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, ngoại trừ ảnh hưởng của một số vấn đề liên quan đến việc chưa đối chiếu đầy đủ một số khoản công nợ phải thu, trả trước, tạm ứng quá hạn thanh toán; chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của một số hợp đồng xây dựng tồn đọng, kéo dài; chưa bù trừ đầy đủ số dư các khoản công nợ phải thu, phải trả nội bộ và tính đầy đủ của số dư dự phòng đầu tư tài chính tại các công ty thành viên.



## 2. Tình hình tài sản, nguồn vốn và kết quả SXKD của Công ty Mẹ

### 2.1. Tình hình tài sản

Tổng tài sản của Công ty mẹ tại thời điểm 31/12/2025 là 1.097 tỷ đồng, giảm 3% so năm trước ở cả hạng mục tài sản ngắn hạn và dài hạn, cụ thể:

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	Tại 31/12/2024	Tại 31/12/2025	Tỷ lệ 2025 / 2024
<b>I. Tài sản ngắn hạn</b>	<b>705.395</b>	<b>685.263</b>	<b>97,1%</b>
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	8.948	31.574	352,8%
2. Phải thu ngắn hạn	395.618	362.197	91,6%
Tr/dó: Phải thu ngắn hạn khách hàng	202.995	181.255	89,3%
DP phải thu ngắn hạn khó đòi	-20.421	-32.684	160,1%
Trả trước cho người bán	89.229	89.969	100,8%
Phải thu ngắn hạn khác	123.364	123.207	99,9%
3. Hàng tồn kho	294.154	286.905	97,5%
4. Tài sản ngắn hạn khác	6.675	4.587	68,7%
<b>II. Tài sản dài hạn</b>	<b>426.830</b>	<b>412.540</b>	<b>96,7%</b>
1. Các khoản phải thu dài hạn	100	100	100,0%
2. Tài sản cố định	136.498	128.330	94,0%
3. Bất động sản đầu tư	10.636	10.374	97,5%
4. Tài sản dở dang dài hạn	39.121	43.783	111,9%
5. Đầu tư tài chính dài hạn	227.895	218.388	95,8%
Tr/dó: Dự phòng ĐTTC dài hạn	-37.655	-47.162	125,2%
<b>Tổng tài sản</b>	<b>1.132.225</b>	<b>1.097.803</b>	<b>97,0%</b>

- So với năm 2024, tài sản ngắn hạn giảm gần 3%. Kết quả thu hồi các khoản công nợ cũ còn hạn chế: trong 362 tỷ đồng phải thu ngắn hạn, có hơn 100 tỷ đồng tuổi nợ trên 3 năm. Năm 2025, Tổng công ty đã trích lập dự phòng thêm 12,2 tỷ cho số công nợ khó đòi này.

- Hàng tồn kho tại thời điểm 31/12/2025 là 286 tỷ đồng, trong đó chi phí sản xuất kinh doanh dở dang là 279 tỷ đồng (chiếm hơn 25% tổng tài sản), chủ yếu tại công trình Sân bay Techo (92 tỷ đồng), Sông Đà EPC-02 (12 tỷ đồng), TV thiết kế bản vẽ thi công Sông Đà GĐ2 (13,7 tỷ đồng)... Nhiều công trình đã thi công xong, đã hết doanh thu nhưng còn tồn đọng chi phí sản xuất kinh doanh dở dang kéo dài.

- Tài sản dở dang dài hạn tăng không đáng kể, chủ yếu là tiền thuê đất của dự án 52 Quốc Tử Giám, dự án Hạ Đình.

- Về đầu tư tài chính dài hạn, Tổng công ty đầu tư vào 12 công ty con, 7 công ty liên doanh, liên kết và 2 đơn vị khác với tổng số vốn đầu tư là 265,55 tỷ đồng chiếm 24% tổng tài sản tương ứng 45,8% vốn điều lệ. Trong đó có 1/12 công ty con (Waseco), 1/7 công ty liên kết (ĐTXD CTN Suối Dầu) hoạt động hiệu quả, cho dòng cổ tức ổn định, số còn lại hoạt động hiệu quả thấp hoặc thua lỗ, không bảo toàn được hoặc mất toàn bộ vốn chủ sở hữu. Năm 2025, Tổng công ty tiếp tục trích lập dự phòng đầu tư tài chính lên thành 47,2 tỷ đồng (trích thêm 9,5 tỷ đồng).



## 2.2. Tình hình nguồn vốn

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	Tại 31/12/2024	Tại 31/12/2025	Tỷ lệ 2025/2024
<b>Nợ phải trả</b>	<b>516.731</b>	<b>480.778</b>	<b>93,0%</b>
1. Nợ ngắn hạn	488.913	456.004	93,3%
<i>Tr/đó: Vay và nợ ngắn hạn</i>	149.404	89.582	60,0%
<i>Phải trả người bán</i>	222.657	223.339	100,3%
<i>Người mua trả tiền trước</i>	42.737	52.778	123,5%
<i>Phải trả ngắn hạn khác</i>	33.678	53.011	157,4%
2. Nợ dài hạn	27.818	24.774	89,1%
<i>Tr/đó: Vay và nợ dài hạn</i>	3.044	0	0,0%
<i>Phải trả dài hạn khác</i>	24.774	24.774	100,0%
<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>615.494</b>	<b>617.024</b>	<b>100,2%</b>
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	580.186	580.186	100,0%
2. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	2.394	3.008	125,6%
2. Quỹ đầu tư phát triển	1.410	1.410	100,0%
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	31.504	32.420	102,9%
<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>1.132.225</b>	<b>1.097.803</b>	<b>97,0%</b>

Tổng nguồn vốn giảm 3% so năm trước do giảm các khoản nợ phải trả, bao gồm cả nợ ngắn hạn và nợ dài hạn.

Trong năm 2025, Tổng công ty vay từ 2 ngân hàng Vietinbank, BIDV và một số đơn vị khác số tiền 136 tỷ đồng và trả 199 tỷ đồng, đưa số dư nợ vay giảm từ 152 tỷ đồng xuống còn 89 tỷ đồng.

## 2.3. Kết quả sản xuất kinh doanh

Năm 2025, Công ty mẹ tiếp tục duy trì hoạt động SXKD ở các lĩnh vực xây lắp, sản xuất công nghiệp (kinh doanh nước thô, nước sạch) và dịch vụ văn phòng, kết quả như sau:

Đvt: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	2024	2025	2025/2024
<b>1</b>	<b>Doanh thu thuần</b>	<b>290.327</b>	<b>266.176</b>	<b>91,7%</b>
	<i>Từ bán nước thô, nước sạch</i>	36.589	32.999	90,2%
	<i>Từ cung cấp dịch vụ</i>	18.467	16.797	91,0%
	<i>Từ hợp đồng xây dựng</i>	235.271	216.380	92,0%
<b>2</b>	<b>Giá vốn</b>	<b>269.215</b>	<b>234.907</b>	<b>87,3%</b>
	<i>Của hàng hóa đã bán</i>	15.182	15.164	99,9%
	<i>Của dịch vụ đã cung cấp</i>	11.880	11.384	95,8%
	<i>Hợp đồng xây dựng</i>	242.152	208.359	86,0%
<b>3</b>	<b>Doanh thu tài chính</b>	<b>17.295</b>	<b>18.196</b>	<b>105,2%</b>
	<i>tr/đó Cổ tức, lợi nhuận được chia</i>	16.817	17.683	105,2%
<b>4</b>	<b>Chi phí tài chính</b>	<b>14.746</b>	<b>17.783</b>	<b>120,6%</b>
	<i>trong đó Chi phí lãi vay</i>	13.541	8.250	60,9%
<b>5</b>	<b>Chi phí quản lý doanh nghiệp</b>	<b>20.459</b>	<b>30.003</b>	<b>146,7%</b>
<b>6</b>	<b>Lợi nhuận từ hoạt động SXKD</b>	<b>3.202</b>	<b>1.678</b>	<b>52,4%</b>



7	Lợi nhuận khác	(806)	(447)	55,4%
8	<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>2.396</b>	<b>1.231</b>	<b>51,4%</b>
9	Lợi nhuận sau thuế	1.529	916	60,0%
10	<b>Tỷ suất lợi nhuận gộp</b>	<b>7,27%</b>	<b>11,75%</b>	
	<i>Từ hoạt động bán hàng</i>	<i>58,51%</i>	<i>54,05%</i>	
	<i>Từ cung cấp dịch vụ</i>	<i>35,67%</i>	<i>32,22%</i>	
	<i>Từ hợp đồng xây dựng</i>	<i>-2,92%</i>	<i>3,71%</i>	
11	<b>Tỷ suất lợi nhuận ròng</b>	<b>0,53%</b>	<b>0,34%</b>	
12	<b>Tỷ suất lãi vay / doanh thu</b>	<b>4,66%</b>	<b>3,10%</b>	
13	<b>Tỷ suất CF QLDN/doanh thu</b>	<b>7,05%</b>	<b>11,27%</b>	

Doanh thu năm 2025 của Công ty mẹ giảm gần 9% so với năm 2024, giảm ở tất cả các lĩnh vực hoạt động. Xây lắp là lĩnh vực có tỷ suất lợi nhuận gộp thấp nhất, không trang trải được chi phí lãi vay và chi phí quản lý doanh nghiệp theo tỷ lệ chung.

Doanh thu tài chính năm 2025 tăng nhẹ, Công ty mẹ nhận được cổ tức từ 5/12 công ty con là Công ty WASECO, VIWASEEN3, VIWASEEN.11, VIWASEEN.14 và Công ty Suối Dầu.

Chi phí tài chính năm 2025 tăng 3,04 tỷ đồng, do trích lập dự phòng đầu tư tài chính 9,51 tỷ đồng (năm 2024 không trích).

Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng do trích lập dự phòng phải thu khó đòi 12,26 tỷ đồng (năm 2024 không trích), còn tất cả các khoản mục chi phí khác đều được tiết giảm hơn so năm trước.

### 3. Kết quả SXKD và tình hình tài sản, nguồn vốn hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty được hợp nhất từ Công ty Mẹ, 10/12 công ty con đầu tư trực tiếp và 1/1 công ty con đầu tư gián tiếp. Kết quả như sau:

*DVT: Triệu đồng*

TT	Chỉ tiêu	2024	2025	2025/2024
<b>I</b>	<b>Kết quả hoạt động kinh doanh</b>			
1	Tổng doanh thu	885.143	980.943	110,8%
	<i>Doanh thu thuần về BH và CCDV</i>	<i>881.583</i>	<i>976.732</i>	<i>110,8%</i>
	<i>Doanh thu hoạt động tài chính</i>	<i>3.560</i>	<i>4.211</i>	<i>118,3%</i>
2	Phản lãi hoặc lỗ trong công ty LD, liên kết	3.934	5.831	148,2%
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	23.682	38.151	161,1%
4	Lợi nhuận sau thuế	15.297	26.133	170,8%
5	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	4.344	15.383	354,1%
<b>II</b>	<b>Tài sản = nguồn vốn</b>	1.983.127	1.959.693	98,8%
1	Tài sản ngắn hạn	1.392.685	1.394.413	100,1%
2	Tài sản dài hạn	590.442	565.280	95,7%
3	Nợ phải trả	1.266.049	1.229.396	97,1%
	<i>Nợ ngắn hạn</i>	<i>1.097.100</i>	<i>1.076.506</i>	<i>98,1%</i>
	<i>Nợ dài hạn</i>	<i>168.949</i>	<i>152.890</i>	<i>90,5%</i>
4	Vốn chủ sở hữu	717.078	730.297	101,8%
	<i>Tr/dó: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</i>	<i>(22.581)</i>	<i>(9.378)</i>	<i>41,5%</i>



Trong 12 Công ty con của Tổng công ty, chỉ có 3/12 công ty hoạt động hiệu quả; 1 công ty hiệu quả thấp, còn lại 8/12 công ty con đều thua lỗ, mất vốn, một số đơn vị phải tạm dừng hoạt động, ảnh hưởng đến BCTC hợp nhất của Tổng công ty, lũy kế lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2025 là lỗ 9,37 tỷ đồng.

#### **IV. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Ban Kiểm soát kiến nghị Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc:

1. Đẩy mạnh công tác nghiệm thu, quyết toán và thu hồi công nợ nhằm giảm bớt gánh nặng tài chính và tránh rủi ro mất vốn. Rà soát, khắc phục tồn tại mà đơn vị kiểm toán đã nêu tại đoạn Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ trong Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

2. Tăng cường kiểm soát các nguồn thu, kiểm soát chặt chẽ chi phí đối với tất cả các lĩnh vực nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động.

3. Lập phương án kinh tế (PAKT) cho từng công trình xây lắp từ giai đoạn đấu thầu đến giai đoạn thi công; Thường xuyên kiểm soát việc thực hiện PAKT, dòng tiền của từng công trình, kịp thời báo cáo cảnh báo và có phương án khắc phục khi phát sinh các yếu tố có thể ảnh hưởng đến hiệu quả PAKT trong quá trình thực hiện.

4. Rà soát, tháo gỡ các vướng mắc liên quan đến các dự án đầu tư; đẩy mạnh công tác đầu tư tại các dự án để đem lại hiệu quả cho Tổng công ty như các dự án bất động sản, dự án kinh doanh nước sạch.

5. Rà soát tất cả các tài sản của Tổng công ty, tối ưu việc khai thác/sử dụng các tài sản hiện hữu, thực hiện thanh lý các tài sản không cần dùng.

6. Tiếp tục tối ưu bộ máy, nhân sự. Xây dựng quy chế lương, thưởng đảm bảo công bằng và khuyến khích năng lực của CBCNV.

7. Kiện toàn, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định, quy trình, đặc biệt các quy chế liên quan đến hoạt động SXKD chính của Tổng công ty đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành, Chương trình tuân thủ ICP của Ngân hàng Thế giới đồng thời đáp ứng nhu cầu quản trị của Tổng công ty trong giai đoạn mới.

8. Tăng cường công tác giám sát đối với hoạt động SXKD của các đơn vị có vốn đầu tư của Tổng công ty. Xây dựng kế hoạch tái cơ cấu vốn đầu tư của Tổng công ty tại các đơn vị cho giai đoạn tiếp theo.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025. Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Vũ Văn Mạnh**





**TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ NƯỚC  
VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM - CTCP  
(VIWASEEN)**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2026/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

### **TỜ TRÌNH**

**Về việc thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2025  
đã được kiểm toán**

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu tư Nước và Môi trường Việt Nam - CTCP;

Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của Tổng công ty Đầu tư Nước và Môi trường Việt Nam đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;

Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được Tổng công ty công bố trên cổng thông tin điện tử của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hà Nội và website Tổng công ty.

Hội đồng quản trị Tổng công ty Đầu tư Nước và Môi trường Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán của Tổng công ty.

Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Tô Dũng**





**TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ NƯỚC  
VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM - CTCP  
(VIWASEEN)**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

## **TỜ TRÌNH**

**Về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu tư Nước và Môi trường Việt Nam - CTCP;

Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt,

### **1. Lợi nhuận Công ty mẹ**

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2025: 916.486.715 đồng
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế tại 31/12/2025: 32.420.354.748 đồng

### **2. Lợi nhuận hợp nhất toàn Tổng công ty**

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế tại 31/12/2025: (9.377.677.264) đồng

Do lợi nhuận sau thuế chưa phân phối hợp nhất toàn Tổng công ty lũy kế đến ngày 31/12/2025 là (9.377.677.264) đồng, Hội đồng quản trị Tổng công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc không thực hiện phân phối lợi nhuận sau thuế kỳ này.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Tô Dũng**





**TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ NƯỚC  
VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM - CTCP  
(VIWASEEN)**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../TTr-HDQT

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2026

**TỜ TRÌNH**

**Về việc thông qua quyết toán tiền lương,  
thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026**

**Kính gửi: Đại hội cổ đông thường niên năm 2026**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam - CTCP;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/06/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025,

Hội đồng quản trị Tổng công ty kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 thông qua Quyết toán tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026 như sau:

1. Quyết toán tiền lương, thù lao thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát năm 2025:

Chức danh	Tiền lương đối với thành viên chuyên trách (VNĐ)	Thù lao đối với Thành viên kiêm nhiệm (VNĐ)	Tổng cộng (VNĐ)
Hội đồng quản trị	430.747.352	144.000.000	430.747.352
Ban Kiểm soát	309.182.290	24.000.000	309.182.290
<b>TỔNG</b>	<b>739.929.642</b>	<b>168.000.000</b>	<b>907.929.642</b>

2. Kế hoạch tiền lương, thù lao thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát năm 2026:

a) Tiền lương, thù lao thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát giai đoạn từ 01/01/2026 đến 28/02/2026

Chức danh	Tiền lương đối với thành viên chuyên trách (VNĐ)	Thù lao đối với Thành viên kiêm nhiệm (VNĐ)	Tổng cộng (VNĐ)
Hội đồng quản trị	65.000.000	80.000.000	145.000.000
Ban Kiểm soát	44.000.000	20.000.000	64.000.000
<b>TỔNG</b>	<b>109.000.000</b>	<b>100.000.000</b>	<b>209.000.000</b>





b) Thù lao thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát giai đoạn từ 03/2026 đến 31/12/2026

Chức danh	Số tháng	Mức thù lao (VNĐ/tháng)	Tổng cộng (VNĐ)
Chủ tịch Hội đồng quản trị	10	15.000.000	150.000.000
Thành viên Hội đồng quản trị (04 thành viên)	10	10.000.000	400.000.000
Trưởng Ban Kiểm soát	10	10.000.000	100.000.000
Thành viên BKS (02 thành viên)	10	5.000.000	100.000.000
<b>TỔNG</b>			<b>750.000.000</b>

Tổng thù lao thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát năm 2026 là: **959.000.000 đồng**

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Tô Dũng**





Số: ...../2026/TTr-BKS

Hà Nội, ngày ..... tháng ..... năm 2026

**TỜ TRÌNH**

**Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ của Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam – CTCP (Tổng công ty); Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng công ty;
- Kết quả thẩm tra của Ban Kiểm soát về công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng công ty.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam - CTCP thông qua nội dung sau:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty quyết định lựa chọn một công ty trong Danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2026 để soát xét, kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2026 của Tổng công ty.

*Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!*

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Vũ Văn Mạnh**



Hà Nội, ngày tháng năm 2026



Số: 100105/2026/TTr-HĐQT

## **TỜ TRÌNH**

**Về việc: Chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ của Tổng công ty Đầu tư Nước và Môi trường Việt Nam - CTCP (VIWASEEN)**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty VIWASEEN.

Theo Báo cáo tài chính Công ty mẹ đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2025 của Tổng công ty Đầu tư nước và Môi trường Việt Nam -CTCP (Tổng công ty Viwaseen), vốn điều lệ đã góp đủ của Tổng công ty là 580,186 tỷ đồng. Với số vốn điều lệ trên, Tổng công ty đã sử dụng cho mục đích đầu tư tài chính dài hạn vào các công ty con, công ty liên danh, liên kết là 218 tỷ đồng; đầu tư tài sản cố định và bất động sản đầu tư là 138 tỷ đồng; số còn lại bổ sung cho nguồn vốn lưu động phục vụ cho các hoạt động sản xuất kinh doanh khác của Tổng công ty.

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển năm 2026 và các năm tiếp theo của Tổng công ty, trong đó tập trung đầu tư dự án xây dựng Tòa nhà văn phòng Viwaseen tại số 52 Quốc Tử Giám, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Hà Nội, Tổng công ty phải đảm bảo yêu cầu về quy mô vốn điều lệ, vốn tự có để tham gia dự án trên là rất lớn. Ngoài ra, Tổng công ty có nhu cầu bổ sung nguồn vốn để đầu tư góp vốn vào các đơn vị thành viên để nâng cao năng lực tài chính của các đơn vị. Do đó việc Tổng công ty VIWASEEN thực hiện tăng vốn điều lệ là cần thiết và có ý nghĩa quan trọng.

Theo qui định của Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các sửa đổi bổ sung (Luật chứng khoán), việc tăng vốn điều lệ của công ty đại chúng được thực hiện thông qua hai hình thức là (1) chào bán cổ phiếu ra công chúng (bao gồm chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu), hoặc (2) chào bán cổ phiếu riêng lẻ. Tuy nhiên việc chào bán cổ phiếu ra công chúng phải đáp ứng được các điều kiện theo khoản 2 điều 15 của Luật chứng khoán, trong đó có điều kiện "Hoạt động kinh doanh của năm liền trước năm đăng ký chào bán của tổ chức phát hành phải có lãi, đồng thời không có lỗ lũy kế tính đến năm đăng ký chào bán". Căn cứ theo Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất của Tổng công ty Viwaseen năm 2025, Tổng công ty có số lỗ lũy kế là (9,37) tỷ đồng, do đó việc tăng vốn điều lệ của Tổng công ty hiện nay qua hình thức chào bán cổ phiếu ra công chúng sẽ không thực hiện được. Theo qui định của pháp luật, Tổng công ty đủ điều kiện để tăng vốn điều lệ thông qua hình thức phát hành cổ phiếu riêng lẻ.

Vì vậy, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét và thông qua phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ như sau:





**1. Thông tin cổ phiếu chào bán**

Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Tổng Công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam - CTCP
Mã chứng khoán:	VIW
Loại cổ phiếu chào bán:	Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 đồng/cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đã phát hành:	58.018.600 cổ phiếu
<b>Trong đó:</b>	
+ Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	58.018.600 cổ phiếu
+ Cổ phiếu quỹ:	0 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu phát hành dự kiến	91.981.400 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành:	150.000.000 cổ phiếu

**2. Phương án chào bán**

Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán	Tối đa 91.981.400 cổ phiếu ( <i>Bằng chữ: Chín mươi một triệu, chín trăm tám mươi một nghìn, bốn trăm cổ phiếu.</i> )
Tổng giá trị phát hành tính theo mệnh giá dự kiến	Tối đa 919.814.000.000 đồng ( <i>Bằng chữ: Chín trăm mười chín tỷ, tám trăm mười bốn triệu đồng</i> )
Phương thức chào bán	Chào bán cổ phiếu riêng lẻ
Đối tượng chào bán	Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật
Số lượng nhà đầu tư	Chào bán cho dưới 100 nhà đầu tư
Giá chào bán	<p>- Giá chào bán được xác định trên cơ sở giá trị sổ sách của cổ phiếu VIW tại thời điểm ngày 31/12/2025:</p> <p>+ Theo BCTC hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025, giá trị sổ sách cổ phiếu của VIW là 10.653 đồng/cổ phiếu</p> <p>+ Theo BCTC riêng đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025, giá trị sổ sách của cổ phiếu VIW là: 10.634 đồng/cổ phiếu</p> <p>- Căn cứ giá cổ phiếu VIW theo phương pháp trên, Hội đồng quản trị đề xuất mức giá chào bán là: 10.700 đồng/cổ phiếu</p>



Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư	Nhà đầu tư trong nước đáp ứng các tiêu chí của Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo qui định của pháp luật
Danh sách các đối tượng chào bán	Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT xác định nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo đúng qui định của pháp luật hiện hành, lựa chọn và thông qua danh sách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, số lượng cổ phiếu chào bán cho từng nhà đầu tư, đồng thời đảm bảo tuân thủ các qui định về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài và sở hữu chéo doanh nghiệp.
Hạn chế chuyển nhượng	Thời hạn chuyển nhượng là 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.
Phương thức xử lý số cổ phiếu không chào bán hết	Trường hợp số lượng chào bán cổ phiếu không được các nhà đầu tư đăng ký mua hết sẽ được HĐQT tiếp tục chào bán cho các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp khác (đảm bảo vẫn đáp ứng Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư như trên). Trường hợp HĐQT vẫn không tìm được nhà đầu tư phù hợp, HĐQT sẽ điều chỉnh giảm tổng số lượng cổ phiếu chào bán theo đúng số lượng cổ phiếu thực tế đã phân phối.
Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu	Không áp dụng
Thời gian thực hiện dự kiến	Trong năm 2026, sau khi được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho Tổng công ty được chào bán cổ phiếu riêng lẻ. ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định thời gian phát hành phù hợp với qui định của pháp luật và đảm bảo lợi ích tối đa cho cổ đông và cho Tổng công ty.
Phê duyệt liên quan đến thay đổi vốn điều lệ và giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục theo qui định của pháp luật hiện hành bao gồm: + Sửa đổi mức vốn điều lệ và các nội dung liên quan khác trong điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty theo kết quả của đợt chào bán. + Thực hiện các thủ tục thay đổi/điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo mức vốn điều lệ mới sau khi hoàn thành đợt chào bán.



Phê duyệt liên quan đến đăng ký giao dịch bổ sung cổ phiếu mới phát hành	ĐHĐCĐ thông qua việc đăng ký, lưu ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu trong đợt chào bán tại Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung toàn bộ số cổ phiếu này tại sàn giao dịch chứng khoán UPCOM nơi cổ phiếu Tổng công ty VIWASEEN đang đăng ký giao dịch, đồng thời ủy quyền cho HĐQT chủ động triển khai và hoàn tất các thủ tục có liên quan ngay sau khi kết thúc đợt chào bán.
--	---

### 3. Phương án sử dụng vốn từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ

3.1. Số tiền thu được từ đợt chào bán là: 984.200.980.000 đồng

3.2. Kế hoạch sử dụng vốn:

+ Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán là 984.200.980.000 đồng, sẽ được sử dụng như sau:

- Đầu tư dự án xây dựng Tòa nhà văn phòng Tổng công ty Viwaseen tại số 52 Quốc Tử Giám, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Hà Nội với giá trị: 64.200.980.000 (Sáu mươi tư tỷ, hai trăm triệu, chín trăm tám mươi nghìn đồng)

- Đầu tư các công ty con, công ty liên doanh, liên kết: 120.000.000.000 đồng (Một trăm hai mươi tỷ đồng).

- Mua cổ phần, phần vốn góp của các công ty để thực hiện các hoạt động mua bán sáp nhập doanh nghiệp có tiềm năng phù hợp với hoạt động kinh doanh của Tổng công ty có giá trị: 800.000.000.000 đồng (Tám trăm tỷ đồng).

+ ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng chi tiết và/hoặc điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn cho từng mục đích tùy vào tình hình thực tế, phù hợp với chiến lược phát triển của Tổng công ty tại thời điểm chào bán cổ phiếu, cũng như đảm bảo lợi ích cổ đông và tuân thủ đúng qui định của pháp luật. Hội đồng quản trị thực hiện điều chỉnh các nội dung này và báo cáo kỳ họp ĐHĐCĐ gần nhất.

+ Để đảm bảo tính linh hoạt, hiệu quả sử dụng vốn, lợi ích của cổ đông và Tổng công ty, HĐQT Tổng công ty được quyền quyết định việc sẽ gửi số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ tại Ngân hàng trong thời gian chưa dùng số tiền này vào các mục đích đã được thông qua.

3.3 Phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán: Trong trường hợp Tổng công ty không thực hiện chào bán hết dẫn đến không huy động đủ vốn theo phương án dự kiến, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT sử dụng các nguồn, quỹ hợp lệ của Tổng công ty hoặc các nguồn vốn huy động khác phù hợp với qui định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

### 4. Các nội dung ĐHĐCĐ ủy quyền và giao nhiệm vụ cho HĐQT Tổng công ty:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị quyết định phương án phát hành cụ thể, triển khai thực hiện, tổ chức thực hiện phù hợp với nhu cầu thực tiễn hoạt động của Tổng công ty VIWASEEN, phù hợp với quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền, trên cơ sở hài hòa lợi ích của cổ đông, thực hiện các thủ

Đ. C.  
T. T.  
H. C.  
AM  
P  
HA



tục có liên quan với các cơ quan có thẩm quyền để triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu của Tổng công ty VIWASEEN phù hợp Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quy định pháp luật, bao gồm nhưng không giới hạn trong các vấn đề sau:

- Xây dựng phương án chào bán cổ phiếu chi tiết để trình Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan có thẩm quyền.
- Quyết định thời điểm chào bán phù hợp với nhu cầu của Tổng công ty trên cơ sở đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật.
- Lựa chọn đơn vị tư vấn chào bán, đơn vị bảo lãnh chào bán (nếu xét thấy cần thiết).
- Bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh phương án chào bán (nếu thấy cần thiết hoặc theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền) đảm bảo việc chào bán cổ phiếu được thực hiện hợp pháp, hoàn thành theo đúng kế hoạch đã xây dựng.
- Lựa chọn, quyết định Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp được mua cổ phiếu phát hành riêng lẻ; khối lượng phát hành riêng lẻ cho từng nhà đầu tư, thương lượng và quyết định các điều kiện liên quan đến việc chào bán. Việc lựa chọn nhà đầu tư phải đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Tổng công ty theo qui định của pháp luật hiện hành.
- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng chi tiết và/hoặc điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn cho từng mục đích tùy vào tình hình thực tế, phù hợp với chiến lược phát triển của Tổng công ty tại thời điểm chào bán cổ phiếu, cũng như đảm bảo lợi ích cổ đông và tuân thủ đúng qui định của pháp luật. Hội đồng quản trị thực hiện điều chỉnh các nội dung này và báo cáo kỳ họp ĐHĐCĐ gần nhất.
- Để đảm bảo tính linh hoạt, hiệu quả sử dụng vốn, lợi ích của cổ đông và Tổng công ty, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Tổng công ty được quyết định việc sẽ gửi số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ tại Ngân hàng trong thời gian chưa dùng số tiền này vào các mục đích đã được thông qua.
- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Tổng công ty các điều liên quan đến vốn điều lệ và thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh tại cơ quan có thẩm quyền ghi nhận số vốn điều lệ thực tế sau khi hoàn thành đợt chào bán cổ phiếu.
- Thực hiện các công việc, thủ tục cần thiết để đăng ký, lưu ký bổ sung cổ phiếu tại Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung trên sàn chứng khoán cổ phiếu Tổng công ty giao dịch.
- Thực hiện các công việc, thủ tục khác mà HĐQT thấy cần thiết để hoàn tất việc chào bán theo phương án chào bán đã được ĐHĐCĐ phê duyệt nêu trên

Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua các nội dung nêu trên .

Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Tô Dũng**





Số: ...../TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày ... .. tháng 4 năm 2026

## **TỜ TRÌNH**

**Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026**

### **Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi bổ sung từng thời điểm;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi bổ sung từng thời điểm;
- Điều lệ Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam - CTCP;
- Nhu cầu thực tiễn tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam - CTCP;

Nhằm bảo đảm việc tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành và thực tiễn hoạt động, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua toàn văn Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam - CTCP (chi tiết Điều lệ tổ chức và hoạt động sửa đổi được đính kèm Tờ trình này).

2. Giao cho Tổng Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty ký ban hành hành Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình ĐHĐCĐ Tổng công ty xem xét và thông qua nội dung trên.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Tô Dũng**





**TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ NƯỚC  
VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM – CTCP  
(VIWASEEN)**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: ...../TTr-HDQT

Hà Nội, ngày ..... tháng 4 năm 2026

### **TỜ TRÌNH**

**Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị**

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi bổ sung từng thời điểm;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi bổ sung từng thời điểm;
- Điều lệ Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam - CTCP;
- Nhu cầu thực tiễn tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam - CTCP;

Nhằm bảo đảm việc tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành và thực tiễn hoạt động, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua toàn văn Quy chế nội bộ về quản trị của Tổng công ty Đầu tư nước và Môi trường Việt Nam - CTCP (chi tiết Quy chế nội bộ về quản trị sửa đổi được đính kèm Tờ trình này).

2. Giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị của Tổng công ty ký ban hành hành Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình ĐHĐCĐ Tổng công ty xem xét và thông qua nội dung trên.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Tô Dũng**





**TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ NƯỚC  
VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM - CTCP  
(VIWASEEN)**

Số: ...../TTr-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày ... .. tháng 4 năm 2026

## **TỜ TRÌNH**

**Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

### **Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi bổ sung từng thời điểm;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi bổ sung từng thời điểm;
- Điều lệ Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam - CTCP;
- Nhu cầu thực tiễn tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam - CTCP;

Nhằm bảo đảm việc tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành và thực tiễn hoạt động, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua toàn văn Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Tổng công ty Đầu tư nước và Môi trường Việt Nam - CTCP (chi tiết Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sửa đổi được đính kèm Tờ trình này).

2. Giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị của Tổng công ty ký ban hành hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình ĐHĐCĐ Tổng công ty xem xét và thông qua nội dung trên.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Tô Dũng**





**TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ NƯỚC  
VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM - CTCP  
(VIWASEEN)**

Số: ...../TTr-BKS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày ..... tháng 4 năm 2026

### **TỜ TRÌNH**

**Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát**

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi bổ sung từng thời điểm;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi bổ sung từng thời điểm;
- Điều lệ Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam - CTCP;
- Nhu cầu thực tiễn tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam - CTCP;

Nhằm bảo đảm việc tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành và thực tiễn hoạt động, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua toàn văn Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát của Tổng công ty Đầu tư nước và Môi trường Việt Nam - CTCP (chi tiết Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát sửa đổi được đính kèm Tờ trình này).

2. Giao cho Trưởng Ban Kiểm soát của Tổng công ty ký ban hành hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình ĐHĐCĐ Tổng công ty xem xét và thông qua nội dung trên.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Vũ Văn Mạnh**





/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2026

**TỜ TRÌNH**

**V/v thông qua chủ trương thực hiện các giao dịch  
giữa VIWASEEN và Tổng công ty cổ phần VINACONEX, các Công ty thành  
viên của Tổng công ty CP VINACONEX trong năm 2026**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi bổ sung từng thời điểm;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi bổ sung từng thời điểm;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam – CTCP,

Tổng công ty VIWASEEN là Công ty con do Tổng công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và xây dựng Việt Nam (“Tổng công ty CP VINACONEX”) nắm 98,16% vốn Điều lệ.

VIWASEEN cùng với Tổng công ty CP VINACONEX và các đơn vị thành viên khác của Tổng công ty CP VINACONEX hoạt động theo mô hình Tập đoàn kinh tế/Tổng công ty, là nhóm công ty có mối quan hệ với nhau thông qua sở hữu cổ phần, phần vốn góp hoặc liên kết khác.

Dưới mô hình hoạt động Tập đoàn kinh tế/Tổng công ty, Tổng công ty CP VINACONEX thực hiện vai trò định hướng chiến lược sản xuất kinh doanh, phát triển thị trường, phát triển thương hiệu của cả Tổng công ty; Các công ty con, công ty liên kết trong hệ thống được hỗ trợ toàn diện trong các lĩnh vực chuyên ngành có thế mạnh và thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh theo định hướng chiến lược chung của Tổng công ty.

Để tiếp tục phát huy được thế mạnh trong mô hình Tổng công ty và đồng thời đảm bảo sự kết nối và phối hợp giữa Tổng công ty Cổ phần VINACONEX với VIWASEEN cũng như sự phối hợp hoạt động chung với Tổng công ty Cổ phần VINACONEX và các đơn vị thành viên trong hệ thống Tổng công ty CP VINACONEX, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua các nội dung sau:

1. Phê duyệt chủ trương thực hiện các hợp đồng, giao dịch trong tương lai giữa Tổng công ty VIWASEEN với Tổng công ty CP VINACONEX và/hoặc các đơn vị thành viên của Tổng công ty CP VINACONEX (theo danh sách chi tiết tại Phụ lục kèm theo) theo quy định của Điều 167 Luật doanh nghiệp 2020 và Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Chứng khoán.





2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của các hợp đồng, giao dịch tại Mục 1 nêu trên bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế các hợp đồng, giao dịch đó.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Tô Dũng**

397  
IG  
ĐẤU  
CHỈ TRƯ  
NAN  
CP  
Ổ V



**PHỤ LỤC**  
**DANH SÁCH CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT**  
**CỦA TỔNG CÔNG TY CP VINACONEX**  
*(Kèm Tờ trình số /TTr-HĐQT ngày /4/2026 của HĐQT)*

STT	Tên đơn vị	Vốn điều lệ đăng ký (VNĐ)	Ghi chú
<b>I</b>	<b>CÁC CÔNG TY CON CỦA TỔNG CÔNG TY CP VINACONEX</b>		
1	Công ty TNHH MTV Vinaconex Xây dựng	800.000.000.000	
2	Công ty TNHH MTV Vinaconex Đầu tư	1.500.000.000.000	
3	Công ty TNHH Thủy tinh Pha lê Bohemia Hà Nội	136.973.815.950	Công ty con của Vinaconex Đầu tư
4	Công ty CP bất động sản Vinaconex	440.000.000.000	Công ty con của Vinaconex Đầu tư
5	Công ty CP xây dựng số 1 (VINACONEX 1)	120.000.000.000	
6	Công ty CP Xây dựng số 17 Vinaconex	15.075.836.146	
7	Công ty CP Vinaconex 25	240.000.000.000	
8	Công ty CP Viwaco	479.999.950.000	
9	Công ty CP Vinaconex Dung Quất	47.980.430.000	
10	Công ty CP Vinaconex Sài Gòn	61.014.930.000	
11	Công ty TNHH MTV Giáo dục Lý Thái Tổ	137.568.882.884	
12	Công ty CP Bách Thiên Lộc	500.000.000.000	
13	Công ty TNHH Vinaconex Capital One	600.000.000.000	
14	Công ty CP Đầu tư và phát triển Điện miền Bắc (NEDI2)	499.939.607.633	
15	Công ty CP BOO nước sạch Sapa	58.650.000.000	
16	Công ty CP Xây dựng số 16	15.000.000.000	
17	Công ty CP Vinaconex 27	17.792.770.000	
18	Công ty CP Xây dựng số 4	3.500.000.000	
19	Các Công ty con khác của Tổng công ty Cổ phần VINACONEX (gia nhập vào nhóm VINACONEX trong tương lai thông qua việc thành lập mới hoặc thông qua giao dịch mua bán sáp nhập của VINACONEX)		



II	CÁC CÔNG TY LIÊN DOANH, LIÊN KẾT CỦA TỔNG CÔNG TY CP VINA CONEX		
1	Công ty CP Xây dựng số 12	116.360.000.000	
2	Công ty CP Xi măng Cẩm Phả	2.000.000.000.000	
3	Công ty CP Đầu tư và dịch vụ Đô thị Việt Nam	160.000.000.000	
4	Công ty CP Phát triển thương mại Vinaconex	147.800.000.000	
5	Công ty CP Đầu tư BOT Hà Nội – Bắc Giang	496.322.400.000	
6	Công ty TNHH Bê tông nhựa Vinaconex – Tấn Lộc	30.000.000.000	
7	Công ty CP VIMECO	287.470.170.000	
8	Công ty CP Vinaconex Quảng Ninh	380.550.000.000	





**TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ NƯỚC  
VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM – CTCP  
(VIWASEEN)**

Số: ...../TTr-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày ... .. tháng 4 năm 2026

### **TỜ TRÌNH**

**V/v thông qua chủ trương thực hiện các giao dịch  
giữa VIWASEEN và các Công ty con, Công ty liên kết của VIWASEEN  
trong năm 2026**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi bổ sung từng thời điểm;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi bổ sung từng thời điểm;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam – CTCP,

VIWASEEN và các Công ty con, Công ty liên kết của VIWASEEN hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con, là nhóm Công ty có mối quan hệ với nhau thông qua sở hữu cổ phần, phần vốn góp hoặc liên kết khác.

Để tiếp tục phát huy được thế mạnh trong mô hình Tổng công ty và đồng thời đảm bảo sự kết nối và phối hợp giữa VIWASEEN với các Công ty con, Công ty liên kết, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua các nội dung sau:

1. Phê duyệt chủ trương thực hiện các hợp đồng, giao dịch trong tương lai giữa Tổng công ty VIWASEEN với các Công ty con, Công ty liên kết của Tổng công ty VIWASEEN trong năm 2026 (theo danh sách chi tiết tại Phụ lục kèm theo) theo quy định của Điều 167 Luật doanh nghiệp 2020 và Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Chứng khoán.

2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của các hợp đồng, giao dịch tại Mục 1 nêu trên bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế các hợp đồng, giao dịch đó.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Tô Dũng**



**PHỤ LỤC**  
**DANH SÁCH CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT**  
**CỦA TỔNG CÔNG TY VIWASEEN**

	Tên đơn vị	Vốn điều lệ đăng ký (VNĐ)	Ghi chú
	<b>CÁC CÔNG TY CON CỦA VIWASEEN</b>		
	Công ty cổ phần Đầu tư và xây dựng cấp thoát nước- WASECO	132.000.000.000	
2	Công ty cổ phần Tư vấn và Cấp nước Đông Nam Á - Mê Kông Rạch Giá	72.500.000.000	Công ty con của WASECO
3	Công ty cổ phần Xây dựng cấp thoát nước số 1 - VIWASEEN.1	10.000.000.000	
4	Công ty cổ phần Cơ khí xây dựng cấp thoát nước- VIWASEEN.2	10.000.000.000	
5	Công ty cổ phần VIWASEEN3	20.000.000.000	
6	Công ty cổ phần Điện nước lắp máy và xây dựng- VIWASEEN.4	15.000.000.000	
7	Công ty cổ phần VIWASEEN 6	15.000.000.000	
8	Công ty cổ phần Khoan và xây lắp cấp thoát nước- VIWASEEN.11	9.300.000.000	
9	Công ty cổ phần Xây dựng cấp thoát nước số 12 - VIWASEEN.12	15.000.000.000	
10	Công ty CP xây lắp và sản xuất thiết bị ngành nước- VIWASEEN.14	10.000.000.000	
11	Công ty cổ phần Xây dựng cấp thoát nước số 15- VIWASEEN.15	10.000.000.000	
12	Công ty cổ phần Phát triển nhân lực, thương mại và du lịch VIWASEEN (VIWASEEN.TMC)	12.098.910.000	
13	Công ty cổ phần Đầu tư phát triển môi trường VIWASEEN Phương Hướng	10.000.000.000	
14	Các Công ty con khác của VIWASEEN (gia nhập vào		





	nhóm VIWASEEN trong tương lai thông qua việc thành lập mới hoặc thông qua giao dịch mua bán sáp nhập của VIWASEEN)		
II	<b>CÁC CÔNG TY LIÊN DOANH, LIÊN KẾT CỦA VIWASEEN</b>		
15	Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng cấp thoát nước Suối Dầu	80.000.000.000	
16	Công ty cổ phần Bất động sản dầu khí - PETROWACO	100.000.000.000	
17	Công ty cổ phần Dịch vụ kỹ thuật TSC	7.000.000.000	
18	Công ty TNHH ống gang cầu Đài Việt- Wahsin	28.671.000.000	
19	Công ty cổ phần Xăng dầu dầu khí Phú Thọ (PV OIL Phú Thọ)	50.000.000.000	
20	Công ty cổ phần Đầu tư và xây dựng Trường An- VIWASEEN	10.000.000.000	
21	Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng hạ tầng VIWASEEN-VIWASEEN.7	5.000.000.000	





**TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ NƯỚC VÀ  
MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM - CTCP  
(VIWASEEN)**

Số: 02/2026/BB-ĐHĐCĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

**BIÊN BẢN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**  
**TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM - CTCP**  
**(VIWASEEN)**

-----

**Tên tổ chức:** TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM – CTCP (VIWASEEN)

**Trụ sở chính:** Số 52 Quốc Tử Giám, P. Văn Miếu – Quốc Tử Giám, TP. Hà Nội.

**Văn phòng giao dịch:** Số 48 Tố Hữu, P. Đại Mỗ, TP. Hà Nội.

**Giấy chứng nhận ĐKKD:** số 0100105976 do Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 13/9/2010; thay đổi lần 6 ngày 09/12/2025.

**Mã chứng khoán:** VIW.

Hôm nay, vào hồi ngày tháng năm 2026, tại Hội trường tầng 4, tòa nhà Viwaseen Tower - số 48 Tố Hữu, phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội, Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026 của Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam – CTCP (Tổng công ty CP VIWASEEN) được tiến hành với các nội dung sau:

**I. PHẦN THỨ NHẤT – BÁO CÁO KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG**

Tổng số cổ đông được triệu tập tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 là ..... cổ đông, là tổ chức và cá nhân, đại diện cho **58.018.600** phiếu biểu quyết, tương ứng 100% Tổng số phiếu biểu quyết của Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam - CTCP theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) lập tại Ngày đăng ký cuối cùng 26/3/2026.

Đại hội đã nghe, Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông công bố kết quả kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông và đại diện cổ đông dự họp như sau:

Tổng số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) đến tham dự tại Đại hội vào lúc phút là ...người, đại diện cho ..... phiếu biểu quyết, tương đương với .....% Tổng số phiếu biểu quyết của Tổng công ty VIWASEEN.

Ban kiểm tra tư cách cổ đông tiếp tục cập nhật số cổ đông tham dự đăng ký sau thời điểm khai mạc Đại hội.

ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua nội dung Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông dự họp bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và cho ý kiến bằng **Phiếu biểu quyết số 1** với kết quả như sau:



Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là: .... người; tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: .... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: ..... phiếu, tương ứng .... phiếu biểu quyết, chiếm ....% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: .... phiếu, tương ứng .... phiếu biểu quyết, chiếm ....% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua nội dung Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là ....% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ. Theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty, ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Tổng công ty CP VIWASEEN đã đủ điều kiện để tiến hành. Các cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) dự họp có quyền biểu quyết theo số phiếu biểu quyết mà họ đại diện.

(Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông, Danh sách cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) thực tế dự họp và số phiếu biểu quyết mà họ đại diện được đính kèm Biên bản này).

## **II. PHẦN THỨ HAI – KHAI MẠC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

1. Ban Tổ chức Đại hội tiến hành các thủ tục khai mạc Đại hội.
2. Ban Tổ chức giới thiệu danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký Đại hội và Ban kiểm phiếu biểu quyết để ĐHĐCĐ thông qua:

### **2.1. Đoàn Chủ tịch:**

- |    |              |
|----|--------------|
| 1. | - Chủ tọa    |
| 2. | - Thành viên |
| 3. | - Thành viên |

## 2.2. Ban Thư ký:

- |   |              |
|---|--------------|
| 1. Bà Đoàn Thị Lan Anh, Thư ký HĐQT         | - Trưởng Ban |
| 2. Ông Đoàn Minh Dương, Chuyên viên P. TCKT | - Thành viên |

## 2.3. Ban kiểm phiếu biểu quyết:

- |    |              |
|----|--------------|
| 1. | - Trưởng Ban |
| 2. | - Phó Ban    |
| 3. | - Thành viên |
| 4. | - Thành viên |
| 5. | - Thành viên |

3. ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu biểu quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 bằng hình thức giờ Thờ biểu quyết và cho ý kiến bằng Phiếu biểu quyết số 2 với kết quả như sau:

### 3.1 Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch

*Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là: .... người; tương ứng ..... phiếu biểu quyết.*

*- Số phiếu phát ra: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.*

*- Số phiếu thu về: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.*

*- Số phiếu không hợp lệ: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.*

*- Số phiếu hợp lệ: .... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết, trong đó:*

*+ Số phiếu tán thành: ..... phiếu, tương ứng .... phiếu biểu quyết, chiếm ....% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;*

*+ Số phiếu không tán thành: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;*

*+ Số phiếu không có ý kiến: .... phiếu, tương ứng .... phiếu biểu quyết, chiếm ....% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.*

Theo đó, Đại hội đã thông qua danh sách Đoàn chủ tịch với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là ...% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.



### 3.2 Thông qua danh sách Ban Thư ký

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là: .... người; tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: .... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: ..... phiếu, tương ứng .... phiếu biểu quyết, chiếm ....% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: .... phiếu, tương ứng .... phiếu biểu quyết, chiếm ....% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua danh sách Ban thư ký với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là „% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

### 3.3 Thông qua danh sách Ban kiểm phiếu biểu quyết

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là: .... người; tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: .... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: ..... phiếu, tương ứng .... phiếu biểu quyết, chiếm ....% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: .... phiếu, tương ứng .... phiếu biểu quyết, chiếm ....% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua danh sách Ban kiểm phiếu biểu quyết với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là ...% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

4. Ban Tổ chức Đại hội mời Đoàn Chủ tịch và Ban Thư ký Đại hội lên làm việc.

#### 5. Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội

Đại hội đã nghe Ban Tổ chức Đại hội trình bày Chương trình, Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Chương trình, Quy chế làm việc của Đại hội bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và cho ý kiến bằng Phiếu biểu quyết số 3 với kết quả như sau:

##### 5.1 Thông qua Chương trình Đại hội

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là: .... người; tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: .... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: ..... phiếu, tương ứng .... phiếu biểu quyết, chiếm ....% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: .... phiếu, tương ứng .... phiếu biểu quyết, chiếm ....% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.



Theo đó, Đại hội đã thông qua Chương trình Đại hội với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là ...% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

## **5.2 Thông qua nội dung Quy chế làm việc của Đại hội**

*Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là: .... người; tương ứng ..... phiếu biểu quyết.*

*- Số phiếu phát ra: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.*

*- Số phiếu thu về: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.*

*- Số phiếu không hợp lệ: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.*

*- Số phiếu hợp lệ: .... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết, trong đó:*

*+ Số phiếu tán thành: ..... phiếu, tương ứng .... phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;*

*+ Số phiếu không tán thành: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;*

*+ Số phiếu không có ý kiến: .... phiếu, tương ứng .... phiếu biểu quyết, chiếm ....% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.*

Theo đó, Đại hội đã thông qua Quy chế làm việc của Đại hội với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là ...% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

## **III. PHẦN THỨ BA – CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH TẠI ĐẠI HỘI**

Tại Đại hội, Đoàn Chủ tịch đã giới thiệu thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Trưởng Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng, Phụ trách phòng Tổ chức Hành chính Tổng công ty trình bày các Báo cáo/Tờ trình trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026, bao gồm:

1- Báo cáo số ....., ngày .../4/2026 về kết quả SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026 (ông Nguyễn Hải Đăng - Tổng Giám đốc trình bày);

2- Báo cáo số .../BC-HĐQT ngày .../4/2026 về của HĐQT về quản trị, kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT (ông Tô Dũng - Chủ tịch HĐQT trình bày);



3- Báo cáo số .../BC-BKS ngày .../4/2026 của Ban kiểm soát tại ĐHĐCĐ (ông Vũ Văn Mạnh - Trưởng Ban Kiểm soát trình bày);

4- Tờ trình số .../TTr-HĐQT ngày .../4/2026 đề nghị thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán (ông Đoàn Vũ Tiến - Kế toán trưởng trình bày);

5- Tờ trình số .../TTr-HĐQT ngày .../4/2026 đề nghị thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2025 (ông Đoàn Vũ Tiến - Kế toán trưởng trình bày);

6- Tờ trình số .../TTr-HĐQT ngày .../4/2026 về việc thông qua phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2025 và kế hoạch năm 2026 (ông Vũ Thành Công - Phụ trách phòng Tổ chức Hành chính trình bày);

7- Tờ trình số .../TTr-HĐQT ngày .../4/2026 về việc thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2026 của Tổng công ty (ông Vũ Văn Mạnh - Trưởng Ban Kiểm soát trình bày);

8- Tờ trình số .../TTr-HĐQT ngày .../4/2026 về việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng Vốn điều lệ Tổng công ty (ông Nguyễn Hải Đăng - Tổng Giám đốc trình bày);

9- Tờ trình số .../TTr-HĐQT ngày .../4/2026 về sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động và các quy chế gồm: Quy chế nội bộ về quản trị; Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát (ông Vũ Thành Công - Phụ trách phòng Tổ chức Hành chính trình bày);

10- Tờ trình số .../TTr-HĐQT ngày .../4/2026 về việc thông qua chủ trương giao dịch giữa Tổng công ty VIWASEEN với Tổng công ty cổ phần VINACONEX và các Công ty thành viên của Tổng công ty cổ phần VINACONEX (ông Nguyễn Xuân Đông, Thành viên HĐQT trình bày).

11- Tờ trình số .../TTr-HĐQT ngày .../4/2026 về việc thông qua chủ trương giao dịch giữa Tổng công ty VIWASEEN với các Công ty con, công ty liên kết của VIWASEEN (ông Nguyễn Xuân Đông, Thành viên HĐQT trình bày).

#### **IV. PHẦN THỨ TƯ – THẢO LUẬN CỦA CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI**

Ông Tô Dũng - Chủ tịch HĐQT Tổng công ty, Chủ tọa Đại hội - thay mặt Đoàn chủ tịch điều hành chương trình thảo luận của các cổ đông.

#### **V. PHẦN THỨ NĂM – THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH**

Ông Nguyễn Xuân Đông - Thành viên HĐQT thay mặt Đoàn Chủ tịch thông qua các báo cáo, tờ trình tại Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết thông qua báo cáo, tờ trình tại Đại hội bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và cho ý kiến bằng Phiếu biểu quyết số 4 với kết quả như sau:



# 1. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026

Các chỉ tiêu cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Công ty Mẹ				Hợp nhất Tổng công ty			
		KH 2025	TH 2025	% TH/KH 2025	KH 2026	KH 2025	TH 2025	% TH/KH 2025	KH 2026
1	Giá trị SXKD	487,8	345,0	70,7%	105,3	1.255,7	1.146,9	91,3%	886,8
2	Đầu tư phát triển	22,9	4,6	20,4%	118,7	56,2	18,5	33,1%	152,3
3	Tổng doanh thu, TN khác	503,9	285,1	56,6%	133,5	1.143,3	981,9	85,9%	846,2
4	LN trước thuế	2,6	1,2	47,4%	1,25	27,7	38,1	137,7%	52,4
5	Nộp NSNN	12,0	15,6	130,3%	9,7	42,3	47,1	111,5%	38,7
6	Cổ tức	0%			0%	-			

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là: .... người; tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra: ..... phiếu, tương ứng .... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: .... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: ..... phiếu, tương ứng .... phiếu biểu quyết, chiếm ....% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: .... phiếu, tương ứng .... phiếu biểu quyết, chiếm ....% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua Báo cáo của Ban điều hành về kết quả SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026 với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là ...% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại

cuộc họp ĐHĐCĐ.

## **2. Thông qua Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT**

*Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là: .... người; tương ứng ..... phiếu biểu quyết.*

*- Số phiếu phát ra: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.*

*- Số phiếu thu về: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.*

*- Số phiếu không hợp lệ: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.*

*- Số phiếu hợp lệ: .... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết, trong đó:*

*+ Số phiếu tán thành: ..... phiếu, tương ứng .... phiếu biểu quyết, chiếm ....% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;*

*+ Số phiếu không tán thành: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;*

*+ Số phiếu không có ý kiến: .... phiếu, tương ứng .... phiếu biểu quyết, chiếm ....% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.*

Theo đó, Đại hội đã thông qua Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là ...% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

## **3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát tại ĐHĐCĐ**

*Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là: .... người; tương ứng ..... phiếu biểu quyết.*

*- Số phiếu phát ra: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.*

*- Số phiếu thu về: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.*

*- Số phiếu không hợp lệ: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.*

*- Số phiếu hợp lệ: .... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết, trong đó:*



+ Số phiếu tán thành: ..... phiếu, tương ứng .... phiếu biểu quyết, chiếm ....% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: .... phiếu, tương ứng .... phiếu biểu quyết, chiếm ....% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát tại ĐHĐCĐ với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là ...% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

#### 4. Thông qua BCTC riêng của Công ty Mẹ và BCTC hợp nhất năm 2025 đã được Công ty TNHH Kiểm toán An Việt kiểm toán

*Đơn vị tính: đồng*

STT	Chỉ tiêu	Báo cáo tài chính riêng	Báo cáo tài chính hợp nhất
<b>I</b>	<b>Bảng cân đối kế toán</b>		
<b>1</b>	<b>Tổng tài sản</b>	<b>1.097.802.635.040</b>	<b>1.959.693.322.802</b>
1.1	Tài sản ngắn hạn	685.262.818.720	1.394.314.232.560
1.2	Tài sản dài hạn	412.539.816.320	565.379.090.242
<b>2</b>	<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>1.097.802.635.040</b>	<b>1.959.693.322.802</b>
2.1	Nợ phải trả	480.778.442.596	1.229.395.895.141
2.2	Vốn chủ sở hữu	617.024.192.444	730.297.427.661
	<i>Trong đó: LNST chưa phân phối</i>	<i>32.420.354.748</i>	<i>(9.377.677.264)</i>
	<i>+ LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước</i>	<i>31.503.868.033</i>	<i>(24.760.960.503)</i>
	<i>+ LNST chưa phân phối năm nay</i>	<i>916.486.715</i>	<i>15.383.283.239</i>
<b>II</b>	<b>Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh</b>		
<b>1</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>284.371.497.704</b>	<b>980.942.628.012</b>
<b>2</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>1.231.435.975</b>	<b>38.151.008.116</b>
<b>3</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế TNDN</b>	<b>916.486.715</b>	<b>26.132.996.720</b>
	<i>- LNST của Công ty Mẹ</i>		<i>15.383.283.239</i>
	<i>- LNST của cổ đông không kiểm soát</i>		<i>10.749.713.481</i>

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là: .... người; tương ứng ..... phiếu biểu quyết.



- Số phiếu phát ra: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu thu về: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: .... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết, trong đó:
  - + Số phiếu tán thành: ..... phiếu, tương ứng .... phiếu biểu quyết, chiếm ....% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;
  - + Số phiếu không tán thành: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;
  - + Số phiếu không có ý kiến: .... phiếu, tương ứng .... phiếu biểu quyết, chiếm ....% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua BCTC riêng của Công ty Mẹ và BCTC hợp nhất năm 2025 đã được Công ty TNHH Kiểm toán An Việt kiểm toán với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là ...% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

#### **5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2025 như sau**

##### **5.1. Lợi nhuận Công ty mẹ**

- LNST chưa phân phối năm 2025: 916.486.715 đồng
- LNST chưa phân phối lũy kế tại 31/12/2025: 32.420.354.748 đồng

##### **5.2. Lợi nhuận hợp nhất toàn Tổng công ty**

- LNST chưa phân phối lũy kế tại 31/12/2025: (9.377.677.264) đồng

Do lợi nhuận sau thuế chưa phân phối hợp nhất toàn Tổng công ty lũy kế đến ngày 31/12/2025 là (9.377.677.264) đồng, thông qua việc không thực hiện phân phối lợi nhuận sau thuế kỳ này.

*Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là: .... người; tương ứng ..... phiếu biểu quyết.*

- Số phiếu phát ra: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu thu về: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.



- Số phiếu không hợp lệ: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: .... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: ..... phiếu, tương ứng .... phiếu biểu quyết, chiếm ....% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: .... phiếu, tương ứng .... phiếu biểu quyết, chiếm ....% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2025 với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là ...% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

**6. Thông qua phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2025 và kế hoạch năm 2026 như sau**

.....  
.....  
Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là: .... người; tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: .... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: ..... phiếu, tương ứng .... phiếu biểu quyết, chiếm ....% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: .... phiếu, tương ứng .... phiếu biểu quyết, chiếm ....% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua phương án phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2025 và kế hoạch năm 2026 với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là ...% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

**7. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2026 của Tổng công ty như sau**

ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty quyết định lựa chọn một công ty trong Danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2026 để soát xét, kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2026 của Tổng công ty.

*Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là: .... người; tương ứng ..... phiếu biểu quyết.*

- Số phiếu phát ra: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: .... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: ..... phiếu, tương ứng .... phiếu biểu quyết, chiếm ....% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: .... phiếu, tương ứng .... phiếu biểu quyết, chiếm ....% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2026 của Tổng công ty với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là ...% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp



DHĐCĐ.

**8. Thông qua việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ của Tổng công ty**

- Thông qua số lượng, thông tin cổ phiếu dự kiến chào bán, thông qua phương án bán, phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán theo nội dung Tờ trình số ...../TTr-HĐQT ngày /4/2026 của HĐQT về việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng Vốn điều lệ của Tổng công ty.

- Phê duyệt ủy quyền HĐQT.....

*Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là: .... người; tương ứng ..... phiếu biểu quyết.*

- Số phiếu phát ra: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: .... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: ..... phiếu, tương ứng .... phiếu biểu quyết, chiếm ....% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: .... phiếu, tương ứng .... phiếu biểu quyết, chiếm ....% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng Vốn điều lệ Tổng công ty với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là ...% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

**9. Thông qua việc sửa đổi bổ sung Điều lệ và các quy chế**

**9.1. Thông qua việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động**

DHĐCĐ thông qua toàn văn Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam – CTCP và giao Tổng Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty ký ban hành.

*Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là: .... người; tương ứng ..... phiếu biểu quyết.*

*- Số phiếu phát ra: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.*

*- Số phiếu thu về: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.*

*- Số phiếu không hợp lệ: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.*

*- Số phiếu hợp lệ: .... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết, trong đó:*

*+ Số phiếu tán thành: ..... phiếu, tương ứng .... phiếu biểu quyết, chiếm ....% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;*

*+ Số phiếu không tán thành: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;*

*+ Số phiếu không có ý kiến: .... phiếu, tương ứng .... phiếu biểu quyết, chiếm ....% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.*

Theo đó, Đại hội đã thông qua toàn văn Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam - CTCP với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là ...% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

## **9.2. Thông qua việc bổ sung, sửa đổi Quy chế quản trị về nội bộ**

ĐHĐCĐ thông qua toàn văn Thông qua toàn văn Quy chế nội bộ về quản trị của Tổng công ty Đầu tư nước và Môi trường Việt Nam - CTCP và giao Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty ký ban hành.

*Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là: .... người; tương ứng ..... phiếu biểu quyết.*

*- Số phiếu phát ra: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.*

*- Số phiếu thu về: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.*

*- Số phiếu không hợp lệ: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.*

*- Số phiếu hợp lệ: .... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết, trong đó:*



+ Số phiếu tán thành: ..... phiếu, tương ứng .... phiếu biểu quyết, chiếm ....% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: .... phiếu, tương ứng .... phiếu biểu quyết, chiếm ....% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua toàn văn Quy chế quản trị về nội bộ của Tổng công ty với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là ...% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

### **9.3. Thông qua việc bổ sung, sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị**

Thông qua toàn văn Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam - CTCP và giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị của Tổng công ty ký ban hành

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là: .... người; tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: .... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: ..... phiếu, tương ứng .... phiếu biểu quyết, chiếm ....% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: .... phiếu, tương ứng .... phiếu biểu quyết, chiếm ....% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua toàn văn Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là ...% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

#### **9.4. Thông qua việc bổ sung, sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát**

Thông qua toàn văn Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam - CTCP và giao cho Trưởng Ban Kiểm soát Tổng công ty ký ban hành

*Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là: .... người; tương ứng ..... phiếu biểu quyết.*

*- Số phiếu phát ra: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.*

*- Số phiếu thu về: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.*

*- Số phiếu không hợp lệ: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.*

*- Số phiếu hợp lệ: .... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết, trong đó:*

*+ Số phiếu tán thành: ..... phiếu, tương ứng .... phiếu biểu quyết, chiếm ....% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;*

*+ Số phiếu không tán thành: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;*

*+ Số phiếu không có ý kiến: .... phiếu, tương ứng .... phiếu biểu quyết, chiếm ....% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.*

Theo đó, Đại hội đã thông qua toàn văn Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng công ty với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là ...% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

10. Thông qua chủ trương giao dịch giữa VIWASEEN với Tổng công ty cổ phần VINACONEX và các Công ty thành viên của Tổng công ty cổ phần VINACONEX



Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là: .... người; tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) được quyền biểu quyết nội dung này là: .... người; tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: .... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: ..... phiếu, tương ứng .... phiếu biểu quyết, chiếm ....% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết, chiếm ....% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: .... phiếu, tương ứng .... phiếu biểu quyết, chiếm ....% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua chủ trương giao dịch giữa Tổng công ty với Tổng công ty cổ phần VINACONEX và các Công ty thành viên của Tổng công ty cổ phần VINACONEX với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là ...% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và được quyền biểu quyết nội dung này tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

11. Thông qua chủ trương giao dịch giữa VIWASEEN với các Công ty con, công ty liên kết của VIWASEEN

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là: .... người; tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: .... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: ..... phiếu, tương ứng .... phiếu biểu quyết, chiếm ....% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết



tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: .... phiếu, tương ứng .... phiếu biểu quyết, chiếm ....% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua chủ trương giao dịch giữa Tổng công ty VIWASEEN với các Công ty con, công ty liên kết của VIWASEEN với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là ...% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

## **VI. PHẦN THỨ VI – THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT VÀ BIÊN BẢN ĐẠI HỘI**

Ông/bà

Trưởng Ban Thư ký trình bày dự thảo Biên bản, dự thảo Nghị quyết Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và cho ý kiến bằng Phiếu biểu quyết số 5 với kết quả biểu quyết như sau:

### **1. Thông qua Biên bản Đại hội**

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là: .... người; tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: .... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: ..... phiếu, tương ứng .... phiếu biểu quyết, chiếm ....% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: .... phiếu, tương ứng .... phiếu biểu quyết, chiếm ....% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua Biên bản Đại hội với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là ....% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.



## 2. Thông qua Nghị quyết Đại hội

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là: .... người; tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: .... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: ..... phiếu, tương ứng .... phiếu biểu quyết, chiếm ....% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: ..... phiếu, tương ứng ..... phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: .... phiếu, tương ứng .... phiếu biểu quyết, chiếm ....% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua Nghị quyết Đại hội với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là ....% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

## VII. PHẦN THỨ BẢY – CÁC THỦ TỤC KẾT THÚC ĐẠI HỘI

1. Những nội dung được Đại hội đồng cổ đông thống nhất, biểu quyết thông qua tại cuộc họp được cụ thể hóa thành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Tổng công ty.
2. Biên bản này được lập hồi ..... giờ .....phút cùng ngày và được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

**Tô Dũng**

### Nơi nhận:

- Các cổ đông TCT (tại website TCT);
- Các TV HĐQT, Ban TGD, Ban KS;
- Lưu.



Số: 02/2026/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**  
**TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM – CTCP**  
**(VIWASEEN)**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ của Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam - CTCP đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 25/6/2021;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Tổng công ty số 02/2026/BB-ĐHĐCĐ ngày 23/4/2026.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026 của Ban Điều hành với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Công ty Mẹ				Hợp nhất Tổng công ty			
		KH 2025	TH 2025	% TH/KH 2025	KH 2026	KH 2025	TH 2025	% TH/KH 2025	KH 2026
1	Giá trị SXKD	487,8	345,0	70,7%	105,3	1.255,7	1.146,9	91,3%	886,8
2	Đầu tư phát triển	22,9	4,6	20,4%	118,7	56,2	18,5	33,1%	152,3
3	Tổng doanh thu, TN khác	503,9	285,1	56,6%	133,5	1.143,3	981,9	85,9%	846,2
4	LN trước thuế	2,6	1,2	47,4%	1,25	27,7	38,1	137,7%	52,4
5	Nộp NSNN	12,0	15,6	130,3%	9,7	42,3	47,1	111,5%	38,7
6	Cổ tức	0%			0%	-			

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo của HĐQT về quản trị, kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2025.



**Điều 3.** Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát tại ĐHĐCD về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025; đánh giá kết quả kinh doanh, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc năm 2025.

**Điều 4.** Thông qua Báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán.

*(Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được công bố trên cổng thông tin điện tử của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hà Nội và website Tổng công ty: viwaseen.com.vn).*

**Điều 5.** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2025

**5.1. Lợi nhuận Công ty mẹ**

- LNST chưa phân phối năm 2025: 916.486.715 đồng
- LNST chưa phân phối lũy kế tại 31/12/2025: 32.420.354.748 đồng

**5.2. Lợi nhuận hợp nhất toàn Tổng công ty**

- LNST chưa phân phối lũy kế tại 31/12/2025: (9.377.677.264) đồng

Do lợi nhuận sau thuế chưa phân phối hợp nhất toàn Tổng công ty lũy kế đến ngày 31/12/2025 là (9.377.677.264) đồng nên không phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025.

**Điều 6.** Thông qua phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2025 và kế hoạch năm 2026

6.1. Quyết toán tiền lương, thù lao thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát năm 2025:

Chức danh	Tiền lương thành viên chuyên trách (VNĐ)	Thù lao thành viên kiêm nhiệm (VNĐ)	Tổng cộng (VNĐ)
HĐQT	430.747.352	144.000.000	430.747.352
BKS	309.182.290	24.000.000	309.182.290
TỔNG	739.929.642	168.000.000	907.929.642

2. Kế hoạch tiền lương, thù lao thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát năm 2026:

Tổng tiền lương, thù lao thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát năm 2026 là: **959.000.000 đồng**, trong đó:

a) Tiền lương, thù lao thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát giai đoạn từ 01/01/2026 đến 28/02/2026

Chức danh	Tiền lương thành viên chuyên trách (VNĐ)	Thù lao thành viên kiêm nhiệm (VNĐ)	Tổng cộng (VNĐ)
HĐQT	65.000.000	80.000.000	145.000.000
BKS	44.000.000	20.000.000	64.000.000



<b>TỔNG</b>	<b>109.000.000</b>	<b>100.000.000</b>	<b>209.000.000</b>
-------------	--------------------	--------------------	--------------------

b) Thù lao thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát giai đoạn từ 03/2026 đến 31/12/2026

<b>Chức danh</b>	<b>Số tháng</b>	<b>Mức thù lao (VNĐ/tháng)</b>	<b>Tổng cộng (VNĐ)</b>
Chủ tịch HĐQT	10	15.000.000	150.000.000
Thành viên HĐQT (04 thành viên)	10	10.000.000	400.000.000
Trưởng Ban Kiểm soát	10	10.000.000	100.000.000
Thành viên BKS (02 thành viên)	10	5.000.000	100.000.000
<b>TỔNG</b>			<b>750.000.000</b>

**Điều 7.** Thông qua việc uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty quyết định lựa chọn một công ty trong Danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2026 để soát xét, kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2026 của Tổng công ty.

**Điều 8.** Thông qua số lượng, thông tin cổ phiếu dự kiến chào bán, thông qua phương án bán, phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán theo nội dung Tờ trình số ...../TTr-HĐQT ngày /4/2026 của HĐQT về việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng Vốn điều lệ của Tổng công ty.

- Phê duyệt uỷ quyền HĐQT.....

**Điều 9.** Thông qua toàn văn Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam-CTCP với các nội dung sửa đổi đã được phê duyệt và giao Tổng Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty ký ban hành

**Điều 10.** Thông qua toàn văn Quy chế quản trị về nội bộ Tổng công ty với các nội dung sửa đổi đã được phê duyệt và giao Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty ký ban hành.

**Điều 11.** Thông qua toàn văn Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty với các nội dung sửa đổi đã được phê duyệt và giao Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty ký ban hành.

**Điều 12.** Thông qua toàn văn Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Tổng công ty với các nội dung sửa đổi đã được phê duyệt và giao Trưởng Ban Kiểm soát Tổng công ty ký ban hành.



**Điều 13.** Thông qua chủ trương giao dịch giữa VIWASEEN với Tổng công ty cổ phần VINACONEX và các Công ty thành viên của Tổng công ty cổ phần VINACONEX.

**Điều 14.** Thông qua chủ trương giao dịch giữa VIWASEEN với các Công ty con, công ty liên kết của VIWASEEN.

**Điều 15. Điều khoản thi hành**

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 23/4/2026.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát Tổng công ty tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã thông qua tại Đại hội trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Tổng công ty và lợi ích của các cổ đông, phù hợp với Điều lệ của Tổng công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông (thông qua website);
- UBCKNN, Sở GD&ĐT (để báo cáo);
- HĐQT, Ban TGD, Ban KS (để t/h);
- Lưu: VT, TK HĐQT.



**Tô Dũng**



**TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ QUỐC VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM – CTCP**  
**(VIWASEEN)**

# **THẺ BIỂU QUYẾT**

**TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Mã số cổ đông

**A**

Họ và tên cổ đông/ đại diện cổ đông

**A**

Số cổ phần sở hữu/ đại diện

**A**

*Thẻ biểu quyết này chỉ có giá trị tại phiên họp ĐHĐCD thường niên năm 2026 ngày 23 tháng 04 năm 2026*





**TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ NƯỚC  
VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM – CTCP  
(VIWASEEN)**

**PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 1**

**CÁC VẤN ĐỀ TẠI  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Mã số cổ đông

**A**

Họ và tên cổ đông/ đại diện cổ đông

**A**

Số cổ phần sở hữu/ đại diện

**A**

STT	Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ			

*Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 2026*  
**Cổ đông/ Đại diện cổ đông**  
*(ký và ghi rõ họ tên)*



**TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ NƯỚC  
VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM – CTCP  
(VIWASEEN)**

## **PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 2**

**CÁC VẤN ĐỀ TẠI  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Mã số cổ đông

**A**

Họ và tên cổ đông/ đại diện cổ đông

**A**

Số cổ phần sở hữu/ đại diện

**A**

STT	Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch			
2	Thông qua danh sách Đoàn Thư ký			
3	Thông qua danh sách Ban kiểm phiếu biểu quyết			

*Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 2026  
Cổ đông/ Đại diện cổ đông  
(ký và ghi rõ họ tên)*





**TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ NƯỚC  
VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM – CTCP  
(VIWASEEN)**

**PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 3**

**CÁC VẤN ĐỀ TẠI  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Mã số cổ đông

**A**

Họ và tên cổ đông/ đại diện cổ đông

**A**

Số cổ phần sở hữu/ đại diện

**A**

STT	Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Thông qua Chương trình ĐHDCTD thường niên 2026			
2	Thông qua Quy chế làm việc của ĐHDCTD thường niên 2026			

*Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 2026*  
**Cổ đông/ Đại diện cổ đông**  
*(ký và ghi rõ họ tên)*



**TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ NƯỚC  
VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM – CTCP  
(VIWASEEN)**

## **PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 4**

### **CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Mã số cổ đông

**A**

Họ và tên cổ đông/ đại diện cổ đông

**A**

Số cổ phần sở hữu/ đại diện

**A**

STT	Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026			
2	Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 của HĐQT và từng thành viên HĐQT, phương hướng nhiệm vụ năm 2026			
3	Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát			
4	Thông qua phê duyệt các Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán			
5	Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025			





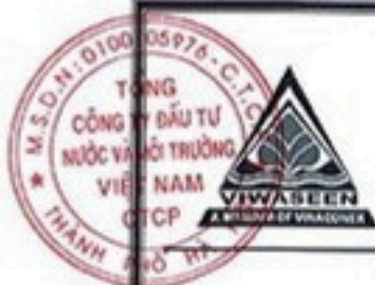
6	Thông qua phương án chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2025 và kế hoạch năm 2026			
7	Thông qua lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét, kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2026.			

*Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 2026*

**Cổ đông/ Đại diện cổ đông**

*(ký và ghi rõ họ tên)*





**TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM – CTCP  
(VIWASEEN)**

**PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 5**

**CÁC VẤN ĐỀ TẠI  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Mã số cổ đông

**A**

Họ và tên cổ đông/ đại diện cổ đông

**A**

Số cổ phần sở hữu/ đại diện

**A**

STT	Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Thông qua Tờ trình của HĐQT về việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ Tổng công ty			

*Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 2026*  
**Cổ đông/ Đại diện cổ đông**  
*(ký và ghi rõ họ tên)*





**TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ NƯỚC  
VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM – CTCP  
(VIWASEEN)**

**PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 6**

**CÁC VẤN ĐỀ TẠI  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Mã số cổ đông

**A**

Họ và tên cổ đông/ đại diện cổ đông

**A**

Số cổ phần sở hữu/ đại diện

**A**

STT	Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Thông qua sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng công ty			
2	Thông qua sửa đổi bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị			
3	Thông qua sửa đổi bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị			
4	Thông qua sửa đổi bổ sung Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát			

*Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 2026*  
**Cổ đông/ Đại diện cổ đông**  
*(ký và ghi rõ họ tên)*



**TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ NƯỚC  
VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM – CTCP  
(VIWASEEN)**

**PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 7**

**CÁC VẤN ĐỀ TẠI  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Mã số cổ đông

**A**

Họ và tên cổ đông/ đại diện cổ đông

**A**

Số cổ phần sở hữu/ đại diện

**A**

STT	Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Thông qua chủ trương giao dịch giữa VIWASEEN với Tổng công ty cổ phần VINACONEX và các Công ty thành viên của Tổng công ty cổ phần VINACONEX;			
2	Thông qua chủ trương giao dịch giữa VIWASEEN với các Công ty con, công ty liên kết của VIWASEEN;			

*Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 2026*  
**Cổ đông/ Đại diện cổ đông**  
*(ký và ghi rõ họ tên)*





**TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ NƯỚC  
VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM – CTCP  
(VIWASEEN)**

**PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 8**

**CÁC VẤN ĐỀ TẠI  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Mã số cổ đông

**A**

Họ và tên cổ đông/ đại diện cổ đông

**A**

Số cổ phần sở hữu/ đại diện

**A**

STT	Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Thông qua Biên bản ĐHĐCD thường niên năm 2026			
2	Thông qua Nghị quyết ĐHĐCD thường niên năm 2026			

*Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 2026*  
**Cổ đông/ Đại diện cổ đông**  
*(ký và ghi rõ họ tên)*